

CHÚA NHẬT LỄ LÁ

Lời Chúa: Is 50,4-7; Pl 2,6-11; Mt 26,14–27,66

MỤC LỤC

1. Đau khổ của Đức Kitô	2
2. Lễ lá – Mt 21,1-11.	4
3. Con đường Chúa đi – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.	6
4. Suy niệm của ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.....	9
5. Đức Giêsu đối diện với cái chết.....	12
6. Con người tham sống sợ chết - Lm. Jos Tạ Duy Tuyền.	14
7. Cô đơn và im lặng.....	17
8. Chúc tụng Đức Vua	19
9. Suy niệm Lễ Lá.....	22
10. Đám đông dưới chân Thập Giá.....	25
11. Ông này là ai vậy?	28
12. Cành lá phản bội (Mt 26,14-27,66).	31
13. Tin và không tin – Lm. Giuse Đỗ Đức Trí	35
14. Định mệnh an bài! – Như Hạ.....	40
15. Chọn Chúa Giêsu – ĐGM. Bùi Văn Đọc	45
16. Cùng theo Chúa – Lm. Nguyễn Nguyên	48
17. Vào thành để chịu chết – Lm G. Nguyễn Cao Luật	51
18. Vui lòng vâng phục Thánh ý Chúa	55
19. Lắng nghe cuộc khổ nạn – André Sève.	58
20. Tôi không bán Chúa – PM. Cao Huy Hoàng.....	60
21. Chúa chịu tử nạn trong tôi – Lm. An Phong.....	66
22. Bạc bẽo	68
23. Lễ lá	70
24. Hoan hô- Đả đảo	73
25. Suy Niệm của JKN	76

1. Đau khổ của Đức Kitô

Trong thời đệ nhị thế chiến, có một linh mục Hoà Lan bị Đức quốc xã bắt và đem về trại tập trung ở Dachau. Tại đây ngài bị nốt trong một chiếc cũi. Bọn lính mua vui bằng cách bắt ngài phải sửa lên như con chó mỗi lần chúng đi qua. Cuối cùng ngài đã chết vì bị tra tấn. Bọn lính đâu có ngờ giữa con thử thách, ngài vẫn tiếp tục viết nhật ký, qua đó chúng ta biết sở dĩ ngài có thể chịu đựng được mọi đau đớn là vì ngài biết rằng Chúa Giêsu đã từng đau đớn như thế trước ngài. Trong một lời kinh, ngài đã bày tỏ cùng Chúa: *Lạy Chúa, sẽ không có nỗi đau đớn nào làm con ngã gục bởi vì con luôn nhìn thấy đôi mắt đầy đau khổ của Chúa. Con đường thập giá Chúa đã đi qua giúp con chịu đựng nỗi đắng cay một cách khôn ngoan. Vậy trong cuộc thương khó, Chúa Giêsu đã phải chịu đựng những khổ đau nào?*

Trước hết là nỗi đớn đau trong tâm hồn. Thực vậy, tại vườn Cây Dầu, Ngài đã đổ mồ hôi máu khi nghĩ đến con thử thách sắp tới. Còn gì đau đớn cho bằng khi bị những người thân yêu của mình bỏ rơi và phản bội. Chúa Giêsu đã trải qua nỗi đớn đau này khi bị Giuđa bán đi với giá 30 đồng bạc, khi bị Phêrô chối bỏ chỉ vì một vài câu hỏi vu vơ, khi bị các môn đệ bỏ rơi. Và điều quan trọng hơn nữa, đó là Ngài đã mặc lấy thân phận tội nhân, và cảm thấy như bị chính Chúa Cha từ bỏ. Bởi đó, trên thập giá Ngài đã phải thốt lên: ***Lạy Cha, sao Cha lại bỏ con?***

Có lẽ mỗi người chúng ta đều đã có kinh nghiệm về vấn đề này, khi chúng ta bị những người trong gia đình, trong khu xóm, những người chúng ta yêu mến và kính trọng phản bội.

Tiếp đến là những đau khổ ngoài thể xác. Ngài đã bị đánh đập, bị đội mào gai và bị đóng đinh vào thập giá. Dĩ

nhiên chúng ta chưa nếm thử những đòn đau khủng khiếp như thế, nhưng ít ra chúng ta cũng đã trải qua những đau khổ ngoài thân xác, chẳng hạn như khi chúng ta đau yếu bệnh tật.

Có một bác sĩ vì chữa lành thương tích cho một thành viên chống đối chính phủ, nên đã bị cảnh sát bắt giữ và bị tra tấn dã man. Trong lúc bị tra tấn như vậy, vị bác sĩ này cảm nghiệm được một cách mơ hồ nỗi đau đòn Chúa Giêsu đã từng chịu, cũng như thấy được rằng Chúa luôn ở bên cạnh và giúp đỡ để ông được kiên vững. Còn chúng ta thì sao?

Nói theo kiểu nhà Phật thì đời là bể khổ, mà mỗi người chúng ta là một cách bè trôi dạt trên đó. Đúng thế, đau khổ là một cái gì gắn liền với thân phận con người. Hay nói cách khác, đã là người thì ai cũng phải đau khổ. Thoạt sinh ra thì đã khóc choé, đời có vui sao chẳng cười khi. Trong những giây phút đòn đau và tâm tối, chúng ta hãy nhìn lên thập giá và chúng ta sẽ thấy được rằng chính Chúa cũng đã đòn đau trước chúng ta và hơn chúng ta bội phần.

Từ đó, chúng ta sẽ tìm thấy được niềm an ủi và khích lệ để biết chấp nhận mọi đòn đau gian khổ, như góp một phần nhỏ bé của chúng ta vào thập giá Đức Kitô.

2. Lễ lá – Mt 21,1-11.

Qua phần phụng vụ hôm nay, chúng ta cùng nhau chia sẻ ba điểm.

Trước hết Chúa nhật Lễ Lá là việc tưởng niệm cuộc vào thành Giêrusalem cách long trọng.

Biển cỏ này cho chúng ta thấy giờ của Ngài đã đến. Ngài sẽ phải bước vào cái chết để đem lại ơn cứu độ và sự phục sinh, như hạt lúa mì cần phải mọc nát đi thì mới nảy mầm và kết trái. Trước đó, nhiều lần những người Do Thái chống đối lập mưu giết hại Ngài, nhưng giờ Ngài chưa đến, đồng thời nhiều lần dân chúng định tôn Ngài lên làm vua, nhưng giờ Ngài cũng chưa đến. Còn lúc này giờ ấy đã đến và đã đến thật rồi.

Tiếp đến, với Chúa nhật Lễ Lá, chúng ta tôn kính Đức Kitô là Vua.

Đây là lần đầu tiên trong suốt cuộc đời trần thế, Ngài đồng ý để dân chúng tung hô vạn tuế Ngài là Vua: Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến. Và cũng chính vì phong cách vương đế này mà Ngài đã bị kết án tử hình. Bản án của Ngài được viết bằng ba thứ tiếng: Do Thái, Latinh và Hy Lạp: Giêsu Nagiarét, vua dân Do Thái. Chính Ngài đã xác quyết trước toà án Philatô: Tôi sinh ra và đến trong thế gian là để làm chứng cho sự thật. Ai tôn trọng sự thật thì nghe tiếng tôi. Sở dĩ như vậy vì vương quốc của Ngài là vương quốc của yêu thương và an bình, vương quốc của sự sống và chân lý.

Sau cùng, Chúa nhật Lễ Lá nhắc cho chúng ta biết về giá trị của những đau khổ.

Thực vậy, sống trên đời là phải đối đầu với khổ đau, bởi vì Lễ Lá dẫn đưa chúng ta vào cuộc thương khó của Chúa, chuẩn bị chúng ta chiêm ngắm cái chết đau thương của Ngài trên đỉnh Canvê. Khi chấp nhận vác thập giá mình mà bước theo Chúa, chúng ta cũng chia sẻ gánh nặng của Ngài. Thế nhưng điều quan trọng không phải là vác đi trong than khóc, mà vác đi trong hy vọng. Bởi vì với Chúa Giêsu, thập giá và phục sinh không thể tách lìa nhau. Với Chúa Giêsu, đau khổ và sự chết không đẩy con người vào ngõ cụt, mà trái lại đem con người tiến bước trên con đường dẫn tới ngày phục sinh.

Điều nghịch lý của Lễ Lá, đó là vị vua của chúng ta đang tiến lên, vị vua đã bênh vực nhân vị, đã xoa dịu mọi đau khổ thể xác cũng như tinh thần của con người, thế nhưng chính vị vua ấy lại thu tích tất cả những đau khổ thể xác cũng như tinh thần của con người vào trong chính bản thân của mình để chết đi một lần thay cho tất cả và đã mở ra cánh cửa vào cõi phúc trường sinh. Và đó cũng chính là niềm hy vọng của chúng ta, bởi vì đau thương là đường lên ánh sáng, gian khổ là đường về vinh quang và thập giá là đường dẫn tới sự phục sinh.

3. Con đường Chúa đi – ĐTGM. Ngô Quang Kiệt.

BÀI THƯƠNG KHÓ: Mt 26,14 – 27,66

Lễ Lá có một khởi đầu vui nhưng lại có một kết cục buồn. Khởi đầu Chúa Giêsu long trọng vào thành Giêrusalem. Kết cục, Chúa Giêsu chịu kết án, chịu khổ hình và chết trên thập giá. Con đường vào thành của Người là con đường vinh quang vương giả. Nhưng con đường lên Núi Sọ lại là con đường của kẻ tội đồ.

Đám rước tung bưng ngày Lễ Lá gọi ta cùng tiến bước theo Chúa.

Tiến bước theo Chúa để hiểu rằng hành trình không kết thúc tại cổng thành Giêrusalem với đám đông ngưỡng mộ, với cành lá và quần áo trải thảm đường đi, nhưng kết thúc trên Núi Sọ với thập giá, với những lời nhục mạ, với hai tội nhân đồng hành. Chúa Giêsu không xưng vương trước đám đông cuồng nhiệt nghênh đón, nhưng lại xưng vương trước mặt Philatô, khi tay đã bị trói, khi thân thể đã tan nát không còn hình tượng con người, khi đã mất hết uy tín, đứng trước vành móng ngựa như một phạm nhân. Danh hiệu là Vua chỉ được chính thức ghi bằng chữ viết khi Người bị treo trên thập giá.

Hành trình của Chúa là một hành trình gian khổ. Đích điểm chỉ đạt tới sau khi đã từ bỏ tất cả, không phải chỉ là nhà cửa, y phục mà cả những người thân, cả thành công, cả danh dự, cả mạng sống.

Tiến bước theo Chúa để chứng kiến sự thay đổi nhanh chóng của lòng người.

Cũng đám đông ấy, hôm trước vừa vung tay chân hoan hô Chúa, hôm sau đã vội vung tay vung chân kết án Chúa.

Cũng đám đông ấy hôm trước vừa reo hò chúc tụng Chúa, hôm sau cũng vẫn reo hò, nhưng để buộc tội Chúa.

Cũng đám đông ấy, hôm trước vừa chen lấn nhau để nghênh đón Chúa, hôm sau đã xúm đông xúm đò để hành hạ Chúa.

Cũng đám đông ấy, hôm trước vừa cởi áo, chặt cành lá lót đường Chúa đi, hôm sau đã lột áo Chúa, chặt cành gai cuốn lên đầu Chúa.

Tiến bước theo Chúa để dứt khoát lựa chọn cho mình một con đường.

Đường vào Giêrusalem chỉ có một và rộng thênh thang. Mọi người đều tụ tập và cùng chung lối bước. Nhưng đường lên Núi Sọ chật hẹp và chia ra muôn ngã. Mỗi người đi theo con đường của mình.

Đường Giêrusalem đông vui và phấn khởi vì mọi người ca hát tung bừng. Nhưng đường lên Núi Sọ thật buồn thảm, chỉ có tiếng roi vọt, tiếng than khóc, tiếng chửi rủa.

Đường vào Giêrusalem mọi người đều theo Chúa, mọi người đều là môn đệ Chúa. Nhưng đường lên Núi Sọ chỉ còn ít người theo Chúa. Có những người đã phản bội. Có những người đã trốn chạy. Có những người đã chối bỏ Thầy.

Đường vào Giêrusalem có con lừa chở Chúa. Nhưng đường lên Núi Sọ Chúa phải vác thánh giá.

Đi theo Chúa trên đường vào Giêrusalem thì dễ dàng và vui vẻ. Nhưng theo Chúa trên con đường Núi Sọ mới thật chông gai.

Nếu tôi có mặt ở đó, tôi sẽ dễ dàng hoà nhập vào đoàn người cầm cành lá đón rước Chúa. Nhưng khi Chúa đi lên Núi Sọ, tôi sẽ rẽ sang đường nào? Tôi sẽ rẽ sang con đường

phản bội của Giuđa? Tôi sẽ rẽ sang con đường chối Chúa của Phêrô? Tôi sẽ rẽ sang những con đường hẻm in dấu chân trốn chạy của các môn đệ? Tôi sẽ phụ họa với đám đông kết án Chúa? Hay tôi cũng theo quân lính đánh đập Chúa? Trước sau gì tôi cũng phải lựa chọn một con đường.

Lạy Chúa, xin cho con luôn tiến bước theo Chúa trên mọi nẻo đường Chúa đi. Xin thêm sức cho con để con kiên trì theo Chúa trên đường lên Núi Sọ. Amen.

GỢI Ý CHIA SẺ

- 1) Hãy so sánh đường vào thành Giêrusalem và đường lên Núi Sọ.
- 2) Nếu bạn có mặt ở Giêrusalem hôm ấy bạn sẽ làm gì?
- 3) Bạn dám có lập trường riêng hay bạn chỉ biết làm theo đám đông?

4. Suy niệm của ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

TÌNH YÊU ĐÁP LẠI HẬN THÙ

Ngày Lễ Lá cho ta chứng kiến những đổi thay bất ngờ của cuộc đời và của lòng người. Dân chúng vừa mới hân hoan cầm cành lá đón tiếp Chúa đã lập tức quay lại la ó kết án Chúa. Chúa Giêsu vừa mới long trọng vào thành như một ông vua nay đã phải đứng trước toà Philatô như một tử tội. Giuđa vừa ăn chung một bánh, uống chung một chén với Thầy đã vội vàng ra đi nộp Thầy. Các môn đệ vừa mới ngồi đồng bàn với Thầy nay đã bỏ trốn. Phêrô vừa mới hăng hái thề sống chết bên Thầy đã mau chóng hèn nhát chối Thầy.

Những biến cố dồn dập, những đợt sóng thù hận giận dữ dâng cao đến tột đỉnh như muôn nghìn nát Chúa Giêsu. Nhưng Người vẫn luôn giữ được tâm hồn bình an thanh thản, thái độ quan tâm ân cần và trái tim chan chứa yêu thương.

Trước hết ta thấy Người thanh thản và chủ động bước vào cuộc Thương khó khi Người nói với các môn đệ: “Thầy ước ao dự bữa tiệc Vượt qua với các con”. Trước cái chết ai cũng run sợ. Nếu chết là hết thì cái chết thật là đáng sợ. Nhưng với Chúa Giêsu, chết là về cùng Chúa Cha. Người yêu mến Chúa Cha, khao khát kết hiệp với Chúa Cha, nên Người thanh thản bước vào cuộc khổ nạn để được về cùng Cha.

Quân lính hung hãn đến bắt Chúa Giêsu, nhưng Người vẫn hiền hoà không kháng cự.

Bị vây bọc trong bầu khí sát máu, Người vẫn cư xử với lòng nhân hậu khoan dung. Không lo cho an nguy của bản thân, giữa lúc khó khăn khốn đốn vẫn mở rộng bàn tay nhân ái chữa lành vãnh tai bị đứt của người đầy tớ vị thượng tế.

Khi Giuđa đến hôn mặt Chúa Giê-su, Người vẫn đối xử một cách lịch sự, tế nhị. Đối lại tội phản nghịch tày trời, Người chỉ nhẹ nhàng nhắc nhở, hy vọng đánh thức lương tâm người học trò mê tiền mà đi đến phản bội.

Lúc đang xét xử, dù phải chịu nhục nhã cay đắng, Người vẫn quan tâm đưa mắt nhìn Phê-rô. Vị đại diện các môn đệ, sau khi chối Thầy, đã nhận được ánh mắt âm thầm của Thầy. Ánh mắt hiền dịu mà đau khổ. Ánh mắt trách móc thì ít mà tha thiết van xin thì nhiều. Ánh mắt nhân từ tha thứ đã khiến Phê-rô ray rứt khôn nguôi.

Trên đường lên Núi Sọ, dù vai phải mang cây thánh giá nặng nề, dù bản thân yếu mệt và tủi nhục, Người vẫn còn đứng lại an ủi những người phụ nữ khóc lóc, an ủi đám dân đã tố cáo, đã kết án Người.

Trên thập giá, lúc đòn đau đã thấm vào đến tận xương tuỷ, lúc sức lực đã cạn mòn, Người vẫn còn quan tâm lắng nghe người trộm lành.

Còn hơn thế nữa, Người tha thứ cho những sĩ quan, những binh lính đã hành hàn. Người không chỉ tha thứ mà còn cầu nguyện xin Chúa Cha tha cho tất cả mọi người có dính líu vào việc xử án Người.

Tình yêu thương của Người là làn ánh sáng xé tan bóng đêm thù hận, chiếu soi cả những người ghét ghen. Tình yêu thương của Người giống như loài gỗ quý nhuộm cả hương thơm vào lưỡi búa đã đốn ngã nó (Fulton Sheen). Tình yêu của Người như đoá hoa sen. Bùn lầy có dậy lên cũng không nhiễm được vào đoá hoa tinh khiết thánh thiện. Tình yêu của Người là tình yêu nguyên tuyền không vẫn một chút oán hờn giận ghét, vượt lên trên tất cả những hận thù, nhỏ nhen, hèn nhát, phản bội. Giữa những hung hãn tàn bạo, Người vẫn yêu

thương. Giữa những phản bội, Người vẫn tha thứ. Tình yêu của Người đã thắng.

Lạy Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhường trong lòng, xin uốn lòng con nên giống Trái Tim Chúa. Amen.

5. Đức Giêsu đối diện với cái chết

(Suy niệm của Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm)

Chúng ta bước vào tuần thánh với Chúa Nhật Lễ Lá, kỷ niệm Đức Giêsu vào thành Yêrusalem được dân chúng đón rước long trọng. Biến cố Đức Giêsu vào thành Yêrusalem như một vị vua, gắn liền với những gì xảy đến cho Ngài vào những ngày cuối cùng của đời Ngài.

Thành công và thất bại trên đời

Sau ba mươi năm sống âm thầm và làm nghề khiêm tốn ở Nazarét, Ngài đã công khai rao giảng suốt ba năm khắp đất nước Do Thái với những thành công và thất bại. Hôm nay Ngài trở lại Yêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, lễ trọng nhất của người Do Thái mà mọi người trưởng thành thường phải lên Yêrusalem. Cha mẹ Đức Giêsu cũng vẫn lên Yêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, và Ngài từ năm 12 tuổi cũng đã được dạy và thực tập hằng năm. “Hôm nay Ngài có lên Yêrusalem không?” Một số người am hiểu thời sự biết tình trạng nguy hiểm của Đức Giêsu: nếu Ngài lên Yêrusalem Ngài có thể bị những người lãnh đạo giết chết. Chính vì vậy họ mới đặt câu hỏi!

Trên đời, ai không gặp thất bại? Một danh nhân Việt Nam đầu thế kỷ 20 đã nói: “không thành công cũng thành nhân”. Vấn đề chính là thái độ hay cách cư xử của mình thế nào đối diện với những thành công và thất bại trên đời.

Đức Giêsu chấp nhận những gì xảy đến, ngay cả cái chết

Đa số các tông đồ không muốn Ngài lên Yêrusalem dịp này, dù rằng đây là luật buộc người Do Thái. Thomas khi thấy Ngài quyết định lên Yêrusalem thì nói: “Chúng ta cùng

lên Yêrusalem để cùng chết với Ngài” (Ga.11, 8.16). Cổ ngữ có câu: “tránh voi chẳng xấu mặt nào”. Tại sao Đức Giêsu không “khôn” một chút?

Đức Giêsu vẫn làm điều phải làm, Ngài không trốn tránh, Ngài chấp nhận thân phận làm người trong mọi trường hợp, chẳng hạn Ngài nói với Phêrô dịp người ta tới bắt Ngài: “xỏ gươm vào vỏ, liệu anh tưởng Thầy không thể xin Cha cho thầy 12 đạo binh thiên thần sao, nhưng như vậy thì làm sao Kinh Thánh được nên trọn?” (Mt.26, 53). Đức Giêsu đã không biến đá thành bánh để ăn, Ngài cũng không xuống khỏi thập giá khi bị thách thức, vì Ngài chấp nhận “thân phận con người” đến cùng trong mọi trường hợp.

Tôi có sẵn sàng chấp nhận thân phận là người của mình trong cuộc sống thường ngày không?

Dâng hiến chính mình

Đức Giêsu không chỉ chấp nhận cái chết một cách thụ động. Vì tình yêu “đối với con người”, nên Ngài đã có một sáng kiến tuyệt vời: dâng hiến chính mình cho tất cả mọi người qua bí tích Thánh Thể.

Hành vi tình yêu, đòi con người phải vượt qua chính mình, tôn trọng người mình yêu trong mọi điều kiện, muốn những điều tốt lành cho người mình yêu. Yêu như Đức Giêsu yêu, tức là sẵn sàng chết để người yêu được sống. “Tình yêu mạnh hơn sự chết”. Sự dữ bất lực trước tình yêu.

Phục vụ là dấu chỉ của tình yêu. Các tông đồ tranh luận xem “ai là người lớn nhất trong họ” nếu thầy không còn nữa. Và đây là đầu mối chia rẽ và bất hoà. Đức Giêsu dạy các tông đồ: “ai muốn làm lớn thì phải là người phục vụ”. Đức Giêsu đã đến như một người tôi tớ. Môn đệ của Ngài cũng được mời gọi nên giống Ngài.

6. Con người tham sống sợ chết - Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

Chuyện kể rằng: Môn đệ của một vị đạo sĩ kia muốn từ bỏ thế gian, nhưng anh ta quyến luyến gia đình và bảo rằng: "Vợ con tôi quá thương yêu tôi, nên họ không bằng lòng cho tôi thoát tục".

Nghe nói thế, vị đạo sĩ muốn cho anh ta biết sự thật nên đã dạy cho anh một kỹ thuật giả chết. Sau một thời gian học thuần thục, vị đạo sĩ bảo anh hãy áp dụng kỹ thuật này khi về đến nhà. Và quả thật, anh ta đã thực hành bài học cách tuyệt hảo để nhắm mắt xuôi tay, nhưng vẫn còn nghe được mọi tiếng khóc than của vợ con và thân nhân, bạn bè.

Ngày hôm sau, vị đạo sĩ đến để phân ưu cùng thân quyến. Sau những giây phút tưởng niệm người quá cố, ông nghiêm nghị bảo thân nhân đang khóc thương người đã từ biệt cõi đời rằng: "Tôi có bí quyết để cứu sống anh ta, nếu có ai sẵn lòng chết thay cho anh".

Anh chàng giả chết ngạc nhiên khi nghe mọi người trong gia đình nêu ra mọi lý do để biện minh là mình cần phải sống. Càng ngạc nhiên hơn khi anh nghe người vợ nghĩa thiết của mình tóm lược mọi lý lẽ trên bằng một lời quả quyết: "Tôi nghĩ không ai cần chết thay cho chồng tôi. Không có anh ta, chúng tôi vẫn có thể làm lụng để sống".

Tham sống sợ chết là lẽ thường tình của con người. Cho dù có những người thế sống chết cho nhau nhưng khi đối diện với cái chết, họ cũng tìm trăm ngàn lý do để hủy lời doan hứa. Thế nên, là người thường dễ quên lời hứa, dễ thất hứa, thất tín và thất trung. Con người thường dễ mất uy tín khi những lời mình nói mà không làm. Thực tế, con người chỉ dễ dàng hứa trong lời nói suông mà rất khó thực hiện những lời đã hứa. Nhất là khi phải hy sinh tiền bạc, thời giờ,

công sức, và càng khó hơn khi phải hy sinh tính mạng mình để thực thi chữ tín trong cuộc sống.

Có biết bao người yêu nhau thật nồng nàn, thề hứa đủ điều nhưng khi lấy nhau họ lại bỏ quên nhau và sớm quên đi những lời đã hứa cho nhau.

Có biết bao người có chức có quyền chỉ hứa xuông khi tranh cử, nhưng khi ngồi trên ghế họ chỉ lao vào kiếm tiền và củng cố địa vị của mình mà bỏ quên lời hứa với nhân dân.

Có biết bao người đã từng hứa có ăn có hưởng, hoạn nạn có nhau nhưng họ chỉ gần nhau khi thành công và bỏ rơi nhau khi gặp gian nguy.

Chúa Giêsu trong thân phận con người, Ngài cũng cảm thấy đau khổ vì bị đồ đệ bỏ rơi, người thân quay lưng chống đối. Biết bao lời hứa đã từng cam kết sẽ ủng hộ chèn đấng cùng Thầy, sẽ theo Thầy cho đến cùng, nhưng những lời hứa ấy chỉ như gió thoảng mây bay. Ngài hiểu thật sâu xa tính mỏng dòn của tình người. Tình người dễ phôi phai. Lòng người dễ thay đổi. Nhưng, dầu vậy, Ngài vẫn trung thành với tình yêu của mình. Ngài vượt qua mọi trở ngại để dần thân cho người mình yêu. Ngài mãi mãi trung tín trong tình yêu vì đã yêu thì “yêu cho đến cùng”.

Chúa Giêsu Ngài biết những kẻ mà Ngài thi ân sẽ quay lưng chống lại Ngài. Ngài cũng biết rõ các đồ đệ sẽ bỏ rơi Ngài trong lúc nguy nan. Ngài cũng biết số đông theo Ngài sẽ dừng lại để một mình Ngài vác thập giá cô đơn trên đường lên Núi Sọ. Thế nhưng, Ngài vẫn can trường, vẫn bước đi cho đến cùng của tình yêu tự hiến hy sinh.

Thánh lễ hôm nay cũng họa lại hai hình ảnh trái ngược trong một tuần thương khó. Khung cảnh ban đầu là đoàn rước thật long trọng, hô hời với đàn hát, với trái lá lót đường

...; Khung cảnh sau là phiên tòa kết án, với lời thóa mạ, với đòn roi, với án tử. Xuyên suốt hai khung cảnh ấy là hình ảnh Chúa Giêsu luôn bình tĩnh trước mọi biến cố. Dường như Ngài đã không tìm cách lẩn trốn trước những gì đang diễn ra. Ngài bình thản đi vào tuần thương khó mà Thánh Kinh bảo rằng: “để mọi sự được nên trọn”.

Vâng, Chúa Giêsu Ngài đã bình thản trước mọi biến cố vì Ngài muốn để thánh ý Chúa Cha nên trọn. Ngài biết những cam go trước mắt, thế nhưng, Ngài vẫn mạnh dạn tiến lên Giê-ru-sa-lem. Ngài biết ở đó bản án đang chờ Ngài, nhưng “Giờ” để biểu lộ tình yêu đã tới. Giờ đã điểm. Ngài phải lên Giê-ru-sa-lem để thi hành thánh ý Chúa Cha là cứu độ gian trần. Đây là động lực khiến Ngài can đảm đối diện khó khăn. Đây cũng là cách nói lên lòng trung thành của Ngài với thiên ý nhiệm màu.

Xin Chúa giúp chúng ta bước vào tuần thương khó với tâm tình sám hối ăn năn, vì có những lần chúng ta cũng thay lòng đổi dạ để kết án Người, cũng có những lần chúng ta bỏ rơi Ngài. Nhưng điều quan yếu là chúng ta hãy luôn nhận ra tình yêu của Chúa để biết tri ân tình yêu cao vời mà Chúa đã dành cho chúng ta. Xin cho chúng ta đừng bao giờ phụ bạc ân tình mà Chúa vẫn dành cho chúng ta. Amen

7. Cô đơn và im lặng.

Qua bài thương khó vừa nghe, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về nỗi cô đơn và sự im lặng của Chúa Giêsu.

Trước hết là nỗi cô đơn. Càng về cuối đời, Chúa Giêsu càng bị lẻ loi cô đơn. Dân chúng và những người thân đều từ bỏ Ngài và giờ đây, cả các môn đệ cũng từ bỏ Ngài. Chúa Giêsu cô đơn trong vườn Cây Dầu. Ngài lại càng cô đơn hơn nữa trong lúc bị bắt bởi vì các môn đệ đều trốn chạy. Trước thượng hội đồng, Chúa Giêsu chẳng có một ai để bênh vực mà chỉ toàn thấy những kẻ cáo gian Ngài. Trong khi đó, ở bên ngoài, ông Phêrô đã chối Chúa. Ngay cả Đức Chúa Cha xem ra cũng bỏ rơi Ngài, chỉ còn lại mấy người phụ nữ trung thành, nhưng họ cũng chỉ đứng tự đàng xa.

Tiếp đến là sự im lặng của Chúa Giêsu. Trước toà án phân đạo, Chúa Giêsu chỉ trả lời vị thượng tế có một lần. Trước toà án phân đời, Chúa Giêsu chỉ trả lời Philatô có một lần. Và trên cây thập giá, theo sự ghi nhận của thánh Marcô, Chúa Giêsu cũng chỉ thốt lên có một lời.

Thế nhưng sự cô đơn và im lặng của Chúa Giêsu đã đưa tới một hậu quả thật bất ngờ, đó là lời tuyên xưng của viên đội trưởng Lamã: Quả thực người này là Con Thiên Chúa. Với lời tường thuật đơn sơ và mộc mạc, thánh Marcô cho chúng ta thấy: Chân lý tự bản chất vốn giản dị, chứ không màu mè phức tạp. Không phải cứ nói nhiều, nói hay mà người ta có thể làm sáng tỏ chân lý. Cũng như không phải cứ sơn phết cho thật màu mè mà người ta tạo được một bức hoạ tuyệt vời. Chúng ta sẽ lầm khi nghĩ rằng với những sách vở và những bài thuyết trình sâu sắc, hấp dẫn với những công trình khảo cứu hoàn bị, chúng ta có thể đem đến cho mọi người tất cả những câu trả lời về Đức Kitô.

Không. Đức Kitô không phải là một mớ những lý thuyết, những tư tưởng, nhưng Ngài là một con người mà chúng ta cần phải gặp gỡ, phải chiêm ngưỡng và phải tìm hiểu để rồi dần dần khám phá ra những chân lý về Ngài.

Từ đó chúng ta đi tới một kết luận cụ thể như thế này. Đức Kitô không phải chỉ là một cái gì chúng ta nói, chúng ta rao giảng, chúng ta tuyên xưng ngoài môi ngoài miệng, nhưng Ngài cần phải được bén rễ sâu trong tâm hồn và trong cuộc đời chúng ta.

Điều đó có nghĩa là chúng ta có bổn phận phải sống đức tin hay nói một cách cụ thể hơn, chúng ta có bổn phận phải sống gắn bó mật thiết với Đức Kitô. Chúng ta phải tuyên xưng Ngài bằng hành động và bằng cả cuộc đời chúng ta.

8. Chúc tụng Đức Vua

(Trích trong 'Manna')

Suy Niệm

Con Thiên Chúa chẳng những đã chia sẻ phận người, Ngài còn chia sẻ thân phận của những người yếu thế. Khi chiêm ngắm cuộc khổ nạn và cái chết của Đức Giêsu, chúng ta không thấy đó là chuyện xa xôi.

Trên thế giới mỗi ngày, có bao Giêsu vô tội bị kết án bất công, bị làm nhục, bị khinh khi, bị hành hạ và đối xử tàn tệ cho đến chết.

Đức Giêsu đứng về phía những người cùng khổ. Ngài vác thánh giá của họ, như họ và với họ.

Chính vì thế khi vác thánh giá theo chân Đức Giêsu, chúng ta cũng muốn chia sẻ thánh giá của cả nhân loại.

Đức Giêsu còn bị đóng đinh cho đến tận thế, ngày nào còn một người anh chị em của Ngài khốn khổ.

Đi đàng thánh giá với Chúa trong mùa Chay giúp ta nhạy cảm hơn với thánh giá của tha nhân, và nhận ra mình có trách nhiệm trước mọi cuộc khổ nạn đang diễn ra trên toàn cầu.

Đức Giêsu đã xuống tận cùng vực thẳm của phận người. Ngài muốn gieo hy vọng cho những ai thất vọng. Ngài đem lại ý nghĩa cho những khổ đau vô lý. Ngài đã đón nhận tất cả với tình yêu thứ tha, nhờ đó thánh giá nở hoa, vực thẳm tràn trề sức sống.

Khi chiêm ngắm cuộc khổ nạn của Chúa, ta thấy mình chẳng phải là kẻ đứng ngoài cuộc.

Tôi thấy mình có nét của Giuđa, một người được chọn, được yêu, được theo Thầy rất gần. Bao phép lạ đã chứng kiến, bao lời vàng ngọc đã được nghe. Tất cả vỡ tan khi Giuđa bán Thầy bằng nụ hôn giả dối.

Tôi thấy mình có nét giống Phêrô. Ông tự hào về tình yêu của mình đối với Thầy để rồi dễ dàng chối Thầy trước một cô đầy tớ. Tiếng gà nào khiến Phêrô chợt tỉnh. Ánh mắt thứ tha nào của Thầy khiến Phêrô oà khóc. Vẫn có những tiếng gà và ánh mắt Chúa trong đời tôi...

Tôi thấy mình có nét giống Philatô. Ông bị trói chặt bởi nỗi sợ: sợ dân nổi loạn, sợ mất chức. Ông bị mất tự do vì áp lực của đám đông thét gào. Ông không đủ bản lĩnh để tha một người vô tội.

Tôi cũng thấy mình có nét giống Hêrôđê, tò mò, háo hức, trông chờ Đức Giêsu làm phép lạ. Nhưng ông mau chóng thất vọng khi thấy Ngài lặng thinh. Ông buồn vì không gặp một Giêsu như ông mong ước.

Nhưng cuộc khổ nạn cũng có những điểm sáng.

Simon vác đỡ thập giá Đức Giêsu, các bà theo sau than khóc.

Khuôn mặt rục rờ hơn cả lại là người trộm lành. Một người bị đóng đinh tin vào một người bị đóng đinh khác. Anh tin Đức Giêsu vô tội và anh xin Ngài nhớ đến anh. Lòng tin khiến anh trở nên người được hưởng ơn cứu độ. "Hôm nay, anh sẽ ở với tôi trên thiên đàng": Câu này cũng phản ánh niềm tin và hy vọng của Đức Giêsu.

Gợi Ý Chia Sẻ

Pascal viết: "Đức Kitô còn hấp hối cho đến ngày tận thế." Bạn nghĩ gì về câu nói này? Bạn có cảm thấy con hấp hối của phần lớn nhân loại hôm nay không?

Trong các nỗi đau của Đức Giêsu chịu khổ nạn, bạn thấy nỗi đau nào lớn nhất? Tại sao?

Câu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, vì Chúa đã bẻ tấm bánh trao cho chúng con, xin cho những người nghèo khổ được no đủ.

Vì Chúa đã xao xuyến trong Vườn Dầu, xin cho các bạn trẻ đủ sức đối diện với những khó khăn gay gắt của cuộc sống.

Vì Chúa bị kết án bất công, xin cho chúng con can đảm bênh vực sự thật.

Vì Chúa bị làm nhục và nhạo báng, xin cho phụ nữ và trẻ em được tôn trọng.

Vì Chúa chịu thập giá nặng nề, xin cho những người bệnh tật được đỡ nâng.

Vì Chúa bị lột áo và đóng đinh, xin cho sự hiền hoà thắng được bạo lực.

Vì Chúa dang tay chết trên thập giá, xin cho đất nói lại với trời, con người nói lại với nhau.

Vì Chúa đã phục sinh trong niềm vui oà vỡ, xin cho chúng con biết đón lấy đời thường với tâm hồn thanh thản bình an. Amen.

9. Suy niệm Lễ Lá

(Trích trong 'Niềm Vui Chia Sẻ')

Với Chúa Nhật Lễ Lá hôm nay, Tuần Thương Khó đã bắt đầu. Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem để hoàn tất mâu nhiệm Vượt Qua đem lại ơn cứu độ cho loài người.

Bề ngoài, cuộc tiến vào thành Giêrusalem giữa tiếng tung hô của đám đông dân chúng nô nức phát cao cành lá: "Hoan hô Con Vua Đavit" có vẻ là một cuộc toàn thắng vang dội. Nhưng thực ra, đây là một cuộc mở màn Thương Khó mỉa mai nhất và có lẽ cũng là giai đoạn bi thương nhất của cuộc Thương Khó. Bởi vì Chúa biết rõ rằng trong niềm phấn khởi chóng qua của dân chúng, đã chắt chứa một sức phản bội sẽ bùng nổ dữ trước mặt Tổng trấn Philatô trong tiếng kêu gào với những bàn tay nắm chặt đưa lên: "Đả đảo! Đóng đinh nó vào Thập giá!"

Thưa anh chị em,

Rước lá đi theo Chúa Giêsu trong vài giờ không phải là một điều khó khăn lắm. Đi theo Chúa giữa lúc Ngài đã bị mọi người bỏ rơi và lên án, điều đó còn khó hơn nhiều. Tin Mừng không thấy nói đến một ai dám lên tiếng bênh vực cho Chúa Giêsu vào lúc đó, mà chỉ thấy lên tiếng đòi phóng thích cho tên đạo tặc Baraba mà thôi.

Nếu Kitô hữu được định nghĩa là người đi theo Chúa Giêsu, thì chắc chắn chúng ta sẽ có lúc nghiệm thấy nỗi khó khăn khi phải đến nơi mà mình không muốn đến. Con đường bước theo Chúa có lúc vui, lúc buồn. Chúng ta phải có mặt ở trong đám đông hoan hô Chúa khi vào thành và cũng không được vắng mặt khi Ngài hấp hối trên thập giá.

Thử hỏi: nếu tôi là người đương thời có liên quan đến vụ án Chúa Giêsu, tôi sẽ đứng trong nhóm người nào? Và với thái độ nào? Phải thú nhận rằng, tôi không dễ gì làm như ông Simon thành Syrênê được đâu. Ông đã vác thập giá đỡ cho Chúa Giêsu. Nhưng cũng đừng vội quá quyết rằng, tôi không thể đứng về phía đám quần chúng đả đảo Chúa, không thể là Phêrô chối Chúa, hoặc là nhóm tông đồ trốn chạy, hoặc là Philatô lên án người vô tội, hoặc là đám quân lính đánh đòn và đóng đinh Chúa. Trái lại, kinh nghiệm bản thân tôi cho thấy rõ rằng tôi rất yếu đuối, dễ đứng về phe kẻ mạnh thế, không dám can đảm bênh vực công lý và dễ trung thành với Chúa trên môi miệng cũng như khi mọi sự đều xuôi chảy, nhưng lại phản bội Chúa dễ dàng trong hành động cụ thể, tương tự hành động của Giuđa. Thật vậy, chúng ta không ai vô tội trước cái chết của con Thiên Chúa. Ngài vẫn còn hấp hối cho đến ngày tận thế.

Anh chị em thân mến,

Trong những ngày thánh này, chúng ta hãy tìm thời giờ đọc lại chậm rãi cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu. Hãy bước theo Chúa qua từng chặng đường, từ toà đạo đến toà đời, và hãy ở lại thật lâu trên Núi Sọ. Đừng theo Chúa như một người lạ quay video cho đám tang, bởi lẽ mọi sự Chúa chịu là vì chúng ta và cho chúng ta. Hãy để cho tâm tình, lời nói và hành động của Chúa Giêsu thấm nhuần và biến đổi chúng ta.

Trong cuộc khổ nạn của Chúa, chúng ta bắt gặp rất nhiều tình huống tăm tối của đời thường: vu khống, phản bội, ghen tương, bất công, nhục nhã, đau khổ, sợ hãi, cô đơn, hèn nhát, cái chết. Nhưng trên hết, chúng ta gặp được một tình yêu. Tình yêu vô cùng lớn của Chúa Giêsu đối với Cha và với nhân loại. Chỉ có tình yêu mới làm cho mọi khổ đau có giá

trị cứu độ. Vậy chúng ta hãy cảm nếm thật sâu nỗi khổ đau thân xác và tinh thần của Chúa Giêsu, nhưng đừng quên nhận ra tình yêu bao dung nằm ẩn dưới từng phản ứng của Ngài. Ước gì chúng ta có thể đón nhận những gai góc của cuộc đời với thái độ của Chúa Giêsu. Càng suy nghĩ về cuộc khổ nạn, chúng ta sẽ thấy mình càng yêu thánh giá của Chúa hơn, yêu thánh giá của mình hơn và kính trọng thánh giá của người khác hơn.

10. Đám đông dưới chân Thập Giá

Một trong những bức tranh nổi tiếng nhất của danh họa Rembrandt, người Hoà Lan, sống vào thế kỷ 17, đó là bức tranh "ba thập giá".

Nhìn vào tác phẩm, ai cũng bị thu hút ngay vào trung tâm: giữa thập giá của hai người bất lương, thập giá của Chúa Giêsu trỗi lên một cách ngạo nghễ. Dưới chân thập giá là cả một đám đông mà gương mặt nào cũng biểu lộ hận thù oán ghét... tác giả như muốn nói rằng: không chừa một người nào mà không dính líu vào việc đóng đinh Chúa Giêsu.

Nhìn kỹ vào đám đông, người ta thấy có một gương mặt gần như mất hút trong bóng tối, nhưng một vài nét cũng đủ để cho các nhà chuyên môn chuẩn đoán rằng đó chính là khuôn mặt của danh họa Rembrandt (tác giả của bức tranh).

Tại sao giữa đám đông của những kẻ đàng đàng sát khí khi tham dự vào cuộc thẩm sát Chúa Giêsu, Rembrandt lại chen vào khuôn mặt của mình? Câu trả lời duy nhất mà người ta có thể đưa ra để giải thích về sự hiện diện của tác giả giữa đám người lý hình: đó là ý thức tội lỗi của chính ông. Rembrandt muốn thú nhận rằng: chính tội lỗi của ông đã đóng góp vào việc treo Chúa Giêsu lên thập giá. Và qua sự có mặt của ông, tác giả cũng muốn nói rằng, mọi người đều được dự phần vào việc đóng đinh Chúa Giêsu vào thập giá...

Thưa anh chị em,

Dưới cái nhìn lịch sử thì quả thực cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá là hành động tội ác của những người Do Thái và La Mã cách đây 2000 năm. Phêrô đã chối bỏ Ngài. Philatô đã rửa tay để từ chối trách nhiệm của ông. Những

người Do Thái đã cuồng tín kêu gào đóng đinh Ngài vào thập giá. Các binh sĩ La Mã đã đánh đập, hành hung Ngài và cuối cùng treo Ngài lên thập giá.

Tuy nhiên, dưới cái nhìn của người có niềm tin, thì cái chết của Đức Kitô trên thập giá là một mầu nhiệm. Mầu nhiệm, bởi vì chúng ta không thể hiểu được tại sao Con Một Thiên Chúa đã phải trải qua một thân phận đau đớn như thế? Mầu nhiệm, bởi vì một cách nào đó, người có niềm tin cũng cảm thấy mình đã thực sự tham dự vào việc đóng đinh ấy. Chúng ta tuyên xưng rằng Ngài đã chịu đóng đinh vì chúng ta và để cứu rỗi chúng ta, nghĩa là chính do tội lỗi của chúng ta mà Ngài đã phải treo trên thập giá. Tội lỗi của chúng ta ngày nay, cho dầu cách xa 2000 năm, vẫn là một chổi bỏ, một tiếng reo hò, một sỉ vả hoặc chính một cái đinh đóng vào thân thể Ngài...

Nhưng Chúa Giêsu mời gọi chúng ta nhìn lên thập giá, nơi Ngài đã bị treo lên trong tủ nhục đau đớn. Nhìn lên thập giá của Ngài để thấy được án phạt của tội lỗi. Nhìn lên thánh giá của Ngài để thấy được tình yêu bao la của Thiên Chúa. Phải, bên kia sự độc ác của tội lỗi, Chúa Giêsu chỉ muốn chúng ta nhìn thấy được tình yêu của Thiên Chúa: một tình yêu không ngừng tha thứ, một tình yêu vượt lên trên mọi tư tưởng, mọi tiêu chuẩn phán đoán, mọi khát vọng của chúng ta.

Nhìn lên thập giá Chúa không phải để thất vọng vì gánh nặng của tội lỗi, mà trái lại để cảm nếm được hồng ân bao la của Chúa, để cho tâm hồn được phấn khởi, tin yêu hơn...

Nhìn lên thập giá Chúa để cảm nếm được ơn tha thứ của Ngài. Như thế, chúng ta cũng được mời gọi để cảm thông, để tha thứ hơn đối với người anh em của chúng ta. Càng nhận ra được tình yêu tha thứ của Chúa, chúng ta càng được mời gọi

đề tha thứ nhiều hơn. Càng tha thứ nhiều hơn, chúng ta càng dễ cảm nếm được ơn tha thứ của Chúa hơn.

11. Ông này là ai vậy?

(Trích trong ‘Manna’)

Suy Niệm

Từ trước tới nay, chưa một lần nào Đức Giêsu tìm cho mình chút vinh quang trần thế. Còn bây giờ, khi cái chết đã gần kề, Ngài chấp nhận sự tán tụng của đám đông, và chính Ngài cũng muốn ngồi trên lưng một con lừa để khiêm tốn tiến vào thành thánh.

Nhiều người trải áo hay chặt cành cây rải trên lối đi. Tiếng hò reo vang dậy. Người ta tung hô Ngài là Đấng Mêsia, là Con vua Đavít.

Quả thật Ngài là Vua Mêsia, nhưng rồi đây người ta sẽ biết cách làm vua của Ngài: qua đau khổ và cái chết ô nhục trên thập giá.

Lễ Lá là một lễ vui, nhưng lại đượm buồn. Ta được nghe bài thương khó trong thánh lễ.

Tuần thánh đã bắt đầu. Đức Giêsu bước vào những ngày cuối đời.

Rước lá đi theo Ngài trong vài giờ là điều dễ. Theo Ngài giữa lúc Ngài được tung hô, chẳng khó gì.

Nhưng tiếp tục theo Ngài và ở lại khi Ngài bị mọi người bỏ rơi, điều đó khó hơn nhiều.

Chúng ta thường cảm thấy mệt khi nghe đọc bài Thương Khó.

Nếu chúng ta dành thì giờ để suy niệm về cuộc khổ nạn, ta sẽ thấy lời nói và thái độ của Đức Giêsu có sức nâng đỡ và biến đổi ta, giúp ta đón nhận mọi gai góc của cuộc sống.

Cần cảm nghiệm những đau noun trên thân xác Chúa, nhưng đừng quên những nỗi đau sâu kín của trái tim Ngài, và nhất là đừng quên nhận ra một Tình Yêu, Tình Yêu vô cùng lớn đối với Cha và nhân loại. Chỉ Tình Yêu mới làm cho khổ đau sinh trái.

Con Thiên Chúa không xa lạ với khổ đau của phận người. Ngài biết thế nào là bị vu khống, bắt công, phản bội, thế nào là bị nhục nhã, sợ hãi, cô đơn và giết chết.

Ngài không phân tích mầu nhiệm đau khổ, nhưng Ngài đón lấy đau khổ với rất nhiều tình yêu, và lập tức nó có ý nghĩa.

Bạn có thể thấy mình giống Giuđa, Phêrô hay Philatô.

Chẳng ai vô tội trước cái chết của Con Thiên Chúa.

Hãy đi với Đức Giêsu qua từng chặng đường, từ Vườn Dầu đến tận Núi Sọ.

Đừng theo Chúa như một người lạ quay video cho đám tang, bởi lẽ mọi sự Ngài chịu là vì bạn và cho bạn.

Sau khi đã thấm nhuần cuộc Khổ Nạn, bạn sẽ thấy mình yêu thánh giá của Chúa hơn, mến thánh giá của mình hơn, và kính trọng thánh giá của người khác hơn.

Gợi Ý Chia Sẻ

Bạn hãy đọc chương 26 và 27 của Tin Mừng thánh Matthêu. Điều gì đánh động bạn hơn cả khi nhìn ngắm Đức Giêsu?

Theo ý bạn, Đức Giêsu có thể tránh né cái chết được không? Tại sao Ngài tự nguyện đón nhận cái chết thập giá?

Cầu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con dám hành động theo những đòi hỏi khắt khe nhất của Chúa.

Xin dạy con biết theo Chúa vô điều kiện, vì xác tín rằng Chúa ngàn lần khôn ngoan hơn con, Chúa ngàn lần quảng đại hơn con, và Chúa yêu con hơn cả chính con yêu con.

Lạy Chúa Giêsu trên thập giá, xin cho con dám liều theo Chúa mà không tính toán thiệt hơn, anh hùng vượt trên mọi nỗi sợ, can đảm lướt thắng sự yếu đuối của quả tim, và ném mình trọn vẹn cho sự quan phòng của Chúa.

Ước gì khi dâng lên Chúa những hy sinh làm cho con tim con rướm máu, con cảm nghiệm được niềm vui bất diệt của người một lòng theo Chúa.

12. Cành lá phản bội (Mt 26,14-27,66).

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’ của – R. Veritas)

Một trong những bức tranh nổi tiếng nhất của danh họa Rembradt, người Hoà Lan, sống vào thế kỷ 17, đó là bức tranh “Ba Thập Giá”. Nhìn vào tác phẩm, ai cũng bị thu hút ngay vào trung tâm: giữa thập giá của hai người bất lương, thập giá của Chúa Giêsu trỗi lên một cách ngạo nghễ. Dưới chân thập giá là cả một đám đông mà gương mặt nào cũng biểu lộ hận thù oán ghét... Tác giả như muốn nói rằng: không trừ một người nào mà không dính líu vào việc đóng đinh Chúa Giêsu.

Nhìn kỹ vào đám đông, người ta thấy có một gương mặt như magnet hút trong bóng tối, nhưng một vài nét cũng đủ cho các nhà chuyên môn chuẩn đoán rằng đó chính là khuôn mặt của danh họa Rembrandt, tác giả của bức tranh này.

Tại sao giữa đám đông của những kẻ đặng đặng sát khí khi tham dự vào cuộc thẩm sát Chúa Giêsu, Rembradt, nhà danh họa lại chen vào khuôn mặt của mình?

Câu trả lời duy nhất mà người ta có thể đưa ra để giải thích về sự hiện diện của tác giả giữa đám người lý hình: đó là ý thức tội lỗi của chính ông. Rembrandt muốn thú nhận rằng: chính tội lỗi của ông đã đóng góp vào việc treo Chúa Giêsu lên thập giá. Và qua sự có mặt của ông, tác giả cũng muốn nói với mỗi người chiêm ngắm bức tranh rằng, họ cũng dự phần vào việc đóng đinh Chúa Giêsu.

Anh chị em thân mến,

Dưới cái nhìn lịch sử thì quả thực cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá là hành động tội ác của những người Do Thái và La Mã cách đây hai ngàn năm. Phêrô đã chối bỏ

Ngài. Philatô đã rửa tay để chối bỏ trách nhiệm của ông. Những người Do Thái đã cuồng tín kêu gào đóng đinh Ngài vào thập giá. Các binh sĩ La Mã đã đánh đập, hành hung Ngài và cuối cùng treo Ngài lên thập giá.

Nhưng dưới cái nhìn của người có niềm tin, thì cái chết của Chúa Giêsu trên thập giá là một mầu nhiệm. Mầu nhiệm bởi vì chúng ta không thể hiểu được tại sao Con Một Thiên Chúa đã phải trải qua một thân phận đốn đau như thế? Mầu nhiệm, bởi vì một cách nào đó, người có niềm tin cũng cảm thấy mình đã thực sự tham dự vào việc đóng đinh ấy. Chúng ta tuyên xưng rằng Ngài đã chịu đóng đinh vì chúng ta và để cứu rỗi chúng ta, nghĩa là chính do tội lỗi của chúng ta mà Ngài đã phải bị treo trên thập giá. Tội lỗi của chúng ta ngày này, cho dù cách xa hai ngàn năm, vẫn là một chối bỏ, một tiếng reo hò, một xỉ vả hoặc chính là một cái đinh đóng vào thân thể Ngài...

Thử hỏi, nếu tôi là người đương thời có liên quan đến vụ án của Chúa Giêsu, tôi sẽ đứng trong nhóm người nào và với thái độ nào?

Phải thú nhận rằng, tôi không dễ gì làm được như ông Simon thành Syrênê đã vác đỡ thập giá Chúa Giêsu. Nhưng cũng đừng vội quả quyết rằng, tôi không thể đứng về phía đám quần chúng đã đảo Chúa, không thể là Phêrô chối Chúa, hoặc là nhóm tông đồ trốn chạy, hoặc là Phalatô lên án người vô tội, hoặc là đám quân lính đánh đòn và đóng đinh Chúa. Trái lại, kinh nghiệm bản thân tôi cho thấy rõ ràng tôi rất yếu đuối, dễ đứng về phe kẻ mạnh thế, không dám can đảm bênh vực công lý và dễ dàng trung thành với Chúa trên môi miệng cũng như khi mọi sự đều xuôi chảy, nhưng lại phản bội Chúa dễ dàng trong hành động cụ thể và khi gặp nghịch cảnh, tương tự hành động của Giuđa! Chúng ta không ai vô tội

trước cái chết của Con Thiên Chúa. Ngài vẫn còn hấp hối cho đến ngày tận thế.

Thưa anh chị em, với Chúa Nhật Lễ Lá hôm nay, Tuần Thánh đã bắt đầu. Đức Giêsu vào thành Giêrusalem để hoàn tất mầu nhiệm Vượt Qua đem lại ơn cứu độ cho loài người. Bên ngoài, cuộc tiến vào thành Giêrusalem giữa tiếng tung hô của đám đông quần chúng nô nức phất cao cành lá “hoan hô Con Vua Đavít” có vẻ một cuộc toàn thắng vang dội. Thực ra, đây là một cuộc mở màn Thương Khó mĩa mai nhất và có lẽ cũng là giai đoạn bi thương nhất của cuộc Thương Khó. Bởi vì Chúa biết rõ rằng trong niềm phấn khởi chóng qua của quần chúng đã chắt chứa một sức phản bội sẽ bùng nổ dữ dội trước mặt Tổng trấn Philatô, trong tiếng kêu gào vào những bàn tay nắm chặt đưa lên: “Đả đảo! Đóng đinh nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá!”.

Rước lá đi theo Chúa Giêsu trong vài giờ không phải là một điều khó khăn lắm. Đi theo Chúa giữa lúc Ngài được tung hô chúc tụng là điều dễ dàng. Nhưng tiếp tục đi theo Ngài khi Ngài đã bị mọi người bỏ rơi và lên án, điều đó khó hơn nhiều. Tin Mừng không thấy nói đến một ai dám lên tiếng bênh vực cho Chúa Giêsu vào lúc đó, mà chỉ thấy lên tiếng đòi phóng thích cho tên đạo tặc Baraba. Nếu Kitô hữu được định nghĩa là người đi theo Chúa Giêsu, thì chắc chắn chúng ta sẽ có lúc nghiệm thấy nỗi khó khăn khi phải đến nơi mà mình không muốn đến. Còn đường bước theo Chúa có lúc vui, lúc buồn. Chúng ta phải có mặt ở trong đám đông hoan hô Chúa khi vào thành đô Giêrusalem và cũng không được vắng mặt khi Ngài hấp hối trên thập giá.

Trong những ngày thánh này, chúng ta phải tìm thời giờ đọc lại chậm rãi cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu. Hãy để cho tâm tình, lời nói và hành động của Chúa Giêsu thấm nhuần

và biến đổi chúng ta. Trong cuộc khổ nạn của Chúa, chúng ta bắt gặp rất nhiều tình huống tăm tối của đời thường: vu khống, phản bội, ghen tương, bất công, nhục nhã, đau khổ, sợ hãi, cô đơn, hèn nhát, cái chết... Nhưng trên hết, chúng ta bắt gặp một tình yêu. Tình yêu vô cùng lớn của Đức Giêsu đối với Chúa Cha và nhân loại. Chỉ có tình yêu mới làm cho mọi khổ đau có giá trị cứu độ.

Càng suy niệm về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, chúng ta sẽ thấy mình càng yêu thánh giá của Chúa hơn, yêu thánh giá của mình hơn và kính trọng thánh giá của người khác hơn.

13. Tin và không tin – Lm. Giuse Đỗ Đức Trí

Hôm nay chúng ta cùng với Giáo Hội bước vào Tuần Thánh được khai mạc bằng nghi thức làm phép và kiệu lá, tưởng niệm Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem được người Do Thái tung hô: Hoan hô con vua Davit! Trong suốt Tuần Thánh cũng là tuần lễ Giáo Hội theo sát Đức Giêsu trong những ngày cuối cùng của Ngài cho đến khi bước vào cuộc khổ nạn. Khung cảnh ngày lễ hôm nay mang màu sắc tương phản, lúc đầu lễ là một cuộc rước tung bùng theo hình ảnh cuộc rước của dân Do Thái ngày xưa khi Đức Giêsu công khai vào thành Giêrusalem trong tư cách là Vua Mesia, ngay sau đó các bài đọc và bài Tin Mừng lại kể về cuộc thương khó của Người. Trong trình thuật cuộc thương khó cho thấy những người Do Thái đồng hương của Chúa, họ tìm mọi cách để loại trừ Đức Giêsu vì họ không tin Ngài là Đấng Mesia - Con Thiên Chúa, trong khi đó chứng kiến cuộc khổ nạn của Ngài thì những người dân ngoại lại tin nhận Ngài là người công chính.

Những người Do Thái họ muốn loại trừ Chúa Giêsu vì thấy Đức Giêsu không như họ nghĩ và Ngài đã không đáp ứng những điều họ muốn, những người này không chấp nhận một vị Thiên Chúa mà lại khiêm nhu mang gương mặt của một người đầy tớ như bài đọc thứ nhất mô tả. Trong khi họ chờ đợi một Đấng Mesia oai phong, bách chiến bách thắng, thì Isaia lại nói về một tôi tớ khiêm hạ, đưa lưng cho kẻ đánh mình, và đưa má cho kẻ giật râu, không tránh né những lời nhạo cười phỉ nhổ.

Hình ảnh người tôi tớ của Thiên Chúa đã ứng nghiệm nơi Đức Giêsu, Đấng đã đến và sống theo tinh thần của một người tôi tớ phục vụ, và cư xử nhân từ tha thứ, trong khi đó

người Do Thái lại muốn một Thiên Chúa phải trừng phạt hết những kẻ mà họ cho xấu xa, như quân La Mã để đem lại sự độc lập và thịnh vượng cho đất nước, họ không chấp nhận Đức Giêsu giao du tiếp xúc với người thu thuế và tội lỗi, họ muốn một Thiên Chúa phải đáp ứng ngay lập tức những thứ họ cần. Chính vì Đức Giêsu đã không như họ mong đợi, nên những người Do Thái đã muốn mượn tay Philatô để loại trừ Ngài.

Để thực hiện ý đồ này, những người lãnh đạo Do Thái đã không ngần ngại vu khống bịa chuyện, xuyên tạc để có cơ lên án Chúa Giêsu. Những người Do Thái cho là Chúa Giêsu nói phạm thượng khi Ngài xưng mình là Con Thiên Chúa, là Đáng đến từ Thiên Chúa và làm những việc của Thiên Chúa, họ cho rằng Chúa Giêsu lộng ngôn khi dám tuyên bố tha tội cho người mù và người bại liệt, và là người vô đạo khi vi phạm trầm trọng luật nghỉ việc ngày Sabat. Từ những xung khắc ban đầu hoàn toàn chỉ là những vấn đề liên quan đến niềm tin tôn giáo và những cáo buộc về tôn giáo tại dinh Caipha, thì sáng hôm sau, vì nhất quyết loại trừ Chúa Giêsu, những người Do Thái đã dẫn Chúa Giêsu đến dinh Philatô và bịa ra những vấn đề chính trị xã hội để cáo buộc Ngài, và vu cho Ngài như là một tội phạm chính trị: Tên này đã xúi dân làm loạn, đã tự xưng mình là vua, đã ngăn cản dân chúng nộp thuế cho hoàng đế La-mã.

Bài tường thuật cũng cho thấy, Chúa Giêsu đã trở thành nạn nhân của con người và trở thành trò chơi cho các thế lực và như quả bóng trên sân chính trị của con người. Tất cả những việc làm vì yêu thương của Chúa đối với dân chúng, thì giờ đây lại bị coi như là những thứ để họ đùa cợt, trong khi quan Philatô không tìm ra tội gì nơi Chúa Giêsu thì những người Do Thái lại đòi giết Ngài, Philatô muốn phải

trách nhiệm của mình không chỉ bằng việc rửa tay để cho rằng mình là người vô can, mà ông còn chuyển giao Đức Giêsu cho vua Hêrôđê để khỏi mang trách nhiệm. Vua Hêrôđê, đùa cợt coi thường và còn thách thức Chúa Giêsu làm vài phép lạ để xem cho vui, và khi không được như ý muốn, thì ông cho rằng Chúa Giêsu là một người điên và trả lại cho Hêrôđê. Mặc dù việc làm này cho thấy Chúa Giêsu trở thành như quả bóng bị đá qua đá lại giữa những người có thế lực, như Thánh Luca lại cho thấy, nhờ Chúa Giêsu mà Hêrôđê và Philatô đã trở nên thân thiết với nhau xóa bỏ được sự thù hận đã lâu.

Từ sự căm thù, mà những thượng tế và luật sĩ đã cố tình muốn đưa Đức Giêsu đến cái chết, mặc dù Philatô đã mượn cả Hêrôđê để cho thấy Chúa Giêsu là người vô tội, nhưng các thượng tế và luật sĩ vẫn muốn loại trừ Ngài, và đánh đổi Ngài để lấy một tên trộm cướp giết người tên là Baraba. Cuối cùng Philatô cũng phải chiều theo ý họ, giao Đức Giêsu vào tay họ để họ thỏa mãn cái ác của mình và đem đi đóng đinh. Kế hoạch của người Do Thái đến đây đã thành công, kẻ mà họ muốn loại trừ đã ở trong tay họ, cái ác đã thắng thế và càng ngày càng đi đến tột cùng, họ điên cuồng gào thét, họ hả hê thỏa mãn vì thành công của mình là đã loại trừ được Đức Giêsu bằng việc đóng đinh Ngài vào thập giá và đứng dưới chân thập giá để nhạo cười thách thức Người: nếu ông là con Thiên Chúa, thì hãy xuống khỏi thập giá để chúng tôi tin.

Còn về phía Chúa Giêsu, Ngài đã im lặng và đón nhận tất cả những sự độc ác và gian dối mà con người đang trút xuống trên Ngài, với lòng tin vào quyền năng và sự chiến thắng của sự thiện trên sự ác, của Thiên Chúa trên ma quỷ, của tình yêu thương trên hận thù. Trên cây thập giá khi mà tay chân bị đóng chặt vào cây gỗ, đau đớn đến tột cùng vì sự

phản bội của các môn đệ, sự bội bạc trá trở vô ơn của dân chúng, và sự độc ác dã man của con người, Chúa Giêsu đã hướng về Thiên Chúa Cha để xin Thiên Chúa Cha tha thứ tội lỗi cho nhân loại cho những người gây ra cái chết cho mình, cho những kẻ đang nhạo cười Người: Lạy Cha xin tha cho chúng vì chúng làm không biết việc họ làm. Chính khi ở trên cây thập giá Chúa Giêsu đã làm cho tình yêu thương trở sinh hoa trái là sự tha thứ, và chính lúc bị treo, bị mọi người từ chối, thì viên sĩ quan người Rôma lại nhận ra kẻ tử tội mà ông vừa mới hành hình là Người Công Chính, là Con Thiên Chúa. Viên sĩ quan này đã tin vì đã chứng kiến từ đầu của bản án và thấy ở nơi Đức Giêsu sự nhân từ và tha thứ, điều mà ông chưa bao giờ thấy ở nơi các tử tội khác.

Thưa quý ông bà và anh chị em,

Không phải chỉ có người Do Thái ngày xưa họ muốn loại trừ Chúa Giêsu, mà ngày nay thế giới và con người cũng vẫn đang muốn tìm mọi cách để loại trừ Ngài. Trong Tông Thư Cánh cửa Đức tin, Đức Thánh Cha Benedictô cũng cho thấy thế giới ngày hôm nay vẫn đang tìm cách loại trừ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống, ra khỏi thế giới và ra khỏi tâm hồn họ. Con người ngày nay dường như họ sợ Thiên Chúa ngăn cản lối sống buông thả dễ dãi của họ, họ sợ Thiên Chúa đòi họ phải sống nghèo khó thay vì chạy theo lối sống vật chất hưởng thụ, họ sợ Thiên Chúa đòi họ phải tha thứ đến bảy mươi lần bảy thay vì trả thù trả đũa, căm hận, và người ta không muốn chấp nhận một Thiên Chúa đòi con người phải từ bỏ phải hy sinh và dám sống theo ngài, chính vì thế mà người ta tìm cách loại trừ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống họ.

Không chỉ những người vô thần hoặc thế giới đang tìm cách loại trừ Thiên Chúa, mà ngay những người mang danh là Kitô hữu, cũng đang xa rời Ngài, vì cho rằng Đức Kitô gây

cản trở cho tự do của họ. Chính vì thế, nhiều người tín hữu ngày nay mang danh là Kitô hữu nhưng lại không thực hành niềm tin của mình, không hiểu biết về Thiên Chúa và không yêu mến Ngài, và cũng không có Chúa trong tâm hồn, vì nhiều người đã lười biếng không đón nhận Ngài vào tâm hồn, không muốn để cho lời Ngài hướng dẫn mình, họ sống một đời sống tôn giáo khô khan, không tham dự nghi lễ hoặc chỉ tham dự một cách hời hợt cho qua lần.

Chiêm ngắm cuộc thương khó của Chúa hôm nay, mỗi người hãy tự đặt cho mình câu hỏi: tôi có còn tin thật Đức Giêsu là Con Thiên Chúa hay không và tôi sẽ phải làm gì để tuyên xưng và diễn tả đức tin ấy trong cuộc sống hiện tại của tôi?

Cầu chúc cho mọi người có những ngày Tuần Thánh thật sốt sắng, theo sát Đức Giêsu trên con đường yêu thương và dành những phút tĩnh lặng trong ngày để chiêm ngắm về một tình yêu đến cùng mà Chúa dành cho mỗi người chúng ta. Amen

14. Định mệnh an bài! – Như Hạ

Thời gian nào cũng là thời gian. Nhưng không phải thời gian nào cũng giống thời gian nào. Mỗi người sẽ trải qua những giây phút cực kỳ quan trọng. Đức Giêsu đã biết trước những giây phút đó. Cuối đời Người là một chuỗi vinh nhục.

TÌM MỘT CON ĐƯỜNG.

Dù khi vinh quang vào thành Giêrusalem hay toi tả dưới làn mưa roi, Đức Giêsu chỉ biết vâng theo thánh ý Chúa Cha mà thôi. Đó là con đường dẫn tới vinh quang. Con đường phục vụ luôn sáng chói giữa những tương quan chằng chịt và biến cố bất ngờ. Tương quan trần gian thật mỏng manh. Có ai đáng tin cậy hơn các môn đệ? Thế mà ông Phêrô "chối Chúa trước mặt mọi người" (Mt 26,71). Giuđa "nộp Đức Giêsu." (Mt 26,16.48) "Các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết" (Mt 26,56). Cháy nhà mới ra mặt chuột! Nhưng Đức Giêsu không lệ thuộc vào con người dòn mỏng. Chỗ dựa không phải là con người. Sức mạnh cũng không phải là gươm giáo gậy gộc, nhưng là "Cha Thầy" với "mười hai đạo binh thiên thần" (Mt 26,53) Bởi vậy, Người mới có thể đứng vững trước bao thử thách. Qua bao đoạn đường gập ghềnh, Người vẫn thẳng bước, vì mục tiêu đã được xác định dứt khoát.

Mục tiêu đó chính là vinh quang Thiên Chúa. Có lúc vinh danh Chúa Cha và Chúa Con không tách lìa. Chính lúc vào thành Giêrusalem, Đức Giêsu tưởng như đã lên chín tầng mây với Chúa Cha khi dân chúng tung hô: "Hoan Hô Con vua Đavít! Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Đức Chúa! Hoan hô trên các tầng trời." (Mt 21, 9) Nhưng Người cũng thấy vinh quang Chúa Cha tràn ngập ngay cả lúc nghe những lời nhục mạ: "Ông Kitô ơi, hãy nói tiên tri cho chúng tôi

nghe đi: ai đánh ông đó?" (Mt 26, 68) hay khi "lính của tổng trấn quì gối trước mặt Người mà nhạo rằng: 'Vạn tuế Đức Vua dân Do thái!'" (Mt 26,29) Một nguồn bình an khôn tả khỏa lấp con tim ngay giữa cảnh "kẻ qua người lại đều nhục mạ Người." (Mt 27,39) Vinh quang vẫn lóe lên ngay trong đêm đen hận thù: "Nếu mi là Con Thiên Chúa... Hẳn là Vua Ítraen! Hẳn đã nói: 'Ta là Con Thiên Chúa!'" (Mt 27, 40.42.43) Đã đến lúc Cha làm vinh danh Con. Đứng trước các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng, Người vẫn khẳng quyết mình "là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa." (Mt 26,65) và trước mặt tổng trấn Philatô, Người xác nhận mình là "vua dân Do thái." (Mt 27,11) Đứng giữa đám đông khát máu đang gào thét: "Đóng đinh nó vào thập giá!" (Mt 27,23.25.26), Đức Giêsu vẫn nghiêm nhiên vươn lên như Đấng "Kitô" (Mt 27,22)

Tất cả xảy ra không ngoài "ý cha" (Mt 26,39). Những lúc "làm thinh" (Mt 26,63) hay "không trả lời một tiếng" (Mt 27,12) là những lúc Đức Giêsu kiên cường bất khuất trước cường lực đối phương. Người như chìm sâu trong tình yêu Thiên Chúa để tìm một lối thoát cho những bế tắc hiện tại. Càng nhìn lên cao, Người càng không thấy lý do phải đối đầu với những toan tính thấp hèn như thế. Chấp nhận cái chết nhục nhã để thi hành thánh ý Cha, chứ không chịu uốn cong ba tấc lưỡi để tìm đường chạy trốn khỏi định mệnh. Nếu chối bỏ sự thật về mình, chắc chắn Người đã không khơi bùng ngọn lửa căm hờn trong lòng các thượng tế và dân chúng. Nhưng Đức Giêsu đã không hèn nhát đi tìm một con đường dễ dãi như thế. Ngay cả khi giang tay trên thập giá, Người cũng không chấp nhận những thách thức rẻ tiền để chứng minh mình là "Con Thiên Chúa" (Mt 27,43). Không thể tìm thấy chân lý nơi những ồn ào phức tạp đó. Chính trong thinh

lặng và cầu nguyện, Đức Giêsu đã khám phá được tất cả nét hào hùng và dịu ngọt của tình yêu Thiên Chúa.

Tin tưởng tuyệt đối vào Thiên Chúa, Đức Giêsu đã có thể mặc khải mâu nhiệm Thiên Chúa tình yêu ngay giữa lúc tâm hồn đang cay đắng vì cảnh Giuđa "nộp Người" (Mt 26,48) và "tất cả anh em sẽ vấp ngã vì Thầy." (Mt 26,31) Chính khi mọi tương giao nhân loại bị bứt tung, Đức Giêsu lại mặc khải "đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội." (Mt 26,28) Máu Thầy đem lại sự giải thoát cho toàn thể nhân loại. Tất cả kế hoạch thâm hiểm của con người vô tình đã làm cho máu Thầy đổ ra theo đúng chương trình tình yêu của Thiên Chúa.

Khám phá và chấp nhận tất cả chương trình tình yêu Thiên Chúa đòi nhiều sáng suốt và can đảm. Chính vì vậy, trước khi nộp mình vào tay các quân lính thượng tế và kỳ mục, Đức Giêsu đã cầu nguyện ba lần trong vườn Ghết-sê-mani. Trước giờ phút cực kỳ quan trọng đó, các môn đệ vẫn vô tình như đã vô tình từ trước đến nay. Lúc nào họ cũng chỉ quan tâm đến quyền lợi riêng. Họ có thể dùng chính những mỹ từ thân thương và cử chỉ âu yếm để che dấu sự phản bội (x. Mt 26,49). Những dấu chỉ tình yêu đó và những lời khẳng quyết "không chôi Thầy" (Mt 26,35) đều mất hết ý nghĩa. Có nhiều lúc ngôn từ không mang nội dung diễn đạt. Nhưng nếu cố tình phản bội nội dung ngôn từ, con người sẽ phải trả giá. Sau khi nuốt lời hứa, ông Phêrô "ra ngoài, khóc lóc thảm thiết." (Mt 26,75) Giuđa cũng hỏi hận không kém: "Tôi đã phạm tội nộp người vô tội, khiến Người phải chết oan." (Mt 27,4) rồi "Giuđa ném số bạc vào Đền Thờ và ra đi thất cổ." (Mt 27,5) Hỏi hận đến thế vẫn chưa đủ sao? Tại sao phải thất cổ mới xứng với việc đền bù? Thật là một mâu nhiệm. Giuđa đã trả giá quá mắc! Chúa có đòi vậy đâu!

NGƯỜI MÔN ĐỆ CHÂN CHÍNH.

Điều Chúa đòi là người môn đệ phải chân thành với chính mình. Sau khi chối Chúa, ông Phêrô đã "khóc lóc thảm thiết" vì thấy mình quá yếu đuối. Còn ông Giuđa không hề khóc lóc, chỉ giận dữ lên án chính mình và tự xử cho mình, không kiên nhẫn đợi giây phút trở về với Cha nhân lành. Từ chỗ ồn ào hăm hở trả giá Thầy, ông đã đung đầu một cái tội rồi loạn đến nỗi không còn nhận ra sự thật về mình. Muốn tránh được tai họa thảm khốc đó, "trên hết trong xã hội tục hóa ngày nay, cần phải có một mục tiêu rõ ràng và một ý chí kiên vững, trực tiếp phát sinh từ những nguồn mạch Phúc âm chân chính." (ĐGH Gioan Phaolô II, Zenit: 18/03/2002) Sống với Thầy suốt một quãng đường dài, nhưng ông Giuđa không hề một lần kinh ngạc về thực tại trước mắt. Thói quen và lối sống hằng ngày đã bung mắt không cho người môn đệ thấy sự thật về Thầy. Mọi sự đương nhiên phải như thế!

Thực tế mọi sự chẳng sẵn sàng như ta tưởng. Chính Thầy cũng không hiện diện đầy như một thực thể nằm sẵn trong tầm tay. Không coi Thầy như một giá trị tuyệt đối, không thể khám phá Thầy như một chân lý giải thoát. Nhất là trong thế giới ngày càng xa lạ với Thiên Chúa hôm nay, con người không biết mình là ai và tại sao mình sống. Triết lý sẽ giúp con người khám phá ra chiều kích sâu xa đó. Nhưng chỉ "khi triết lý gặp gỡ Đức Kitô trong Tin Mừng, thì Tin Mừng thực sự mới bắt đầu lan tỏa khắp thế giới." (ĐGH Gioan Phaolô II, Zenit: 19/03/2002) Hiện nay, công bố Phúc âm ngày càng gặp nhiều khó khăn vì hoàn cảnh văn hóa phức tạp (ĐGH Gioan Phaolô II, Zenit: 19/03/2002). Trong thế giới quá ồn ào hôm nay con người không còn thời giờ khám phá những giá trị vô cùng quan trọng và cần thiết cho cuộc sống. Nếu không thấy mình có "bốn phận nặng nề phải chuyển đạt

những giá trị nhân bản, tinh thần và thiêng liêng cho các thế hệ trẻ," (ĐGH Gioan Phaolô II, Zenit: 19/03/2002) cha mẹ và nhà giáo sẽ không thể cung cấp cho xã hội tương lai những con người chân chính và đầy trách nhiệm đối với xã hội.

Chỉ trong xã hội đầy những con người như thế mới có thể loan báo Tin Mừng về Đức Giêsu như Đấng cứu độ duy nhất cho toàn thể nhân loại.

15. Chọn Chúa Giêsu – ĐGM. Bùi Văn Đọc

(Bài Giảng của Đức Cha Bùi Văn Đọc trong Thánh Lễ Chúa Nhật Lễ Lá năm 2005 cho Giới Trẻ).

Cha phải nói với chúng con những gì trong thánh lễ chiều nay? Cha đã cầu nguyện rất nhiều, và Chúa đã dạy cha.

Chiều nay, cha mời gọi chúng con cùng với cha, chúng ta hãy quyết tâm thực hiện điều quan trọng nhất đối với cuộc sống kitô hữu của chúng ta: hãy chọn Chúa Giêsu giữa nhiều đối tượng, dù Chúa Giêsu chịu đóng đinh, dù Người chịu treo trên thập giá, Người bị bỏ rơi, dù Người bị sỉ nhục, và bị giết chết...

Chúa Giêsu vẫn tiếp tục bị sỉ nhục ngày hôm nay; Chúa Giêsu vẫn tiếp tục bị bôi tro trét trấu trên gương mặt đầm máu của Người. Chúa Giêsu vẫn không ngừng bị bôi nhọ cho đến ngày tận thế, bây giờ không ai có thể bôi nhọ Người nữa, vì Người trở lại trong vinh quang để phán xét mọi người.

Chúng ta chọn lựa Chúa Giêsu, dù có những tiếng kêu mời khác: tiếng kêu mời của hưởng thụ và tiện nghi, của lợi nhuận và tiền bạc, tiếng kêu gọi của danh vọng và địa vị, của các loại tình cảm và đam mê. Chính Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ: không phải các con đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con và đã cắt đặt các con để các con đi và sinh nhiều hoa trái và hoa trái các con tồn tại (Ga 15, 16).

Khi nói như thế, Chúa Giêsu cố ý dạy chúng ta rằng: chính tình yêu của Người đi trước: Chúa Giêsu yêu chúng ta trước, chứ không phải chúng ta yêu Người trước. Như lời kinh Tin Kính: vì loài người chúng ta và để cứu rỗi chúng ta, Người đã từ trời xuống thế, nhập thể trong lòng trinh nữ Maria và đã làm người. Người đã chịu đóng đinh vào thập giá vì chúng ta. Người đã chết vì tội lỗi chúng ta

như lời Kinh Thánh và như lời thánh Phaolô, Người đã sống lại cho chúng ta được nên công chính, được cứu độ, được chia sẻ Thần Khí Phục Sinh của Người, thông phần sự sống thần linh của Người...

Khi nói với các môn đệ không phải các con đã chọn Thầy, Chúa Giêsu không cố ý nói rằng các con đừng chọn Thầy, đừng theo Thầy. Trái lại Người luôn mời gọi hãy theo Thầy, hãy từ bỏ mọi sự vác thập giá mà theo Thầy. Và đã có biết bao nhiêu người trẻ bỏ mọi sự mà theo Người.

Đứng trước những khó khăn, Chúa Giêsu còn cho thấy rõ ràng là phải chọn lựa, như trường hợp có nhiều người bỏ Chúa Giêsu, nhiều môn đệ nói với Người: lời này chướng tai quá, ai mà nghe nổi? Bấy giờ Chúa Giêsu đã hỏi nhóm 12: các con cũng muốn bỏ đi hay sao? Và ông Simon Phêrô đã nhanh nhẩu đáp thay cho nhóm 12: thưa Thầy, bỏ Thầy chúng con biết đến với ai? Chỉ có Thầy mới có lời đem lại sự sống đời đời (Ga 6, 67-69).

Các con sẽ nói với Chúa Giêsu như thánh Phêrô: Thưa Thầy, bỏ Thầy chúng con theo ai? Chỉ theo Thầy, chúng con mới có những lời ban sự sống đời đời. Các con chọn Chúa Giêsu; Các con có biết rằng chọn Chúa là chọn lời của Người, chọn Tin Mừng của Người không? Lời của Người vẫn còn chướng tai đối với nhiều người hôm nay. Giáo huấn của Người, dù rất tiến bộ vẫn bị coi là bảo thủ đó! Muốn vâng nghe lời Người, đôi lúc các con phải lội ngược dòng sông!

Theo bài tường thuật cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu hôm nay, đám đông người Do Thái đã bị xúi giục chọn lựa Barraba, và họ đã chọn ông. Còn Chúa Giêsu, thì họ để cho bị lôi đi đánh đòn, và giết chết. Các con có dám nói ngược lại với đám đông không? Các con có dám chọn Chúa Giêsu, khi

nhiều mãnh lực thế gian tìm cách loại bỏ Người? Các con có sợ mình lỡ thời khi chọn Chúa Giêsu không? Có nhiều người, vì sợ lỡ thời mà đã bỏ Chúa. Nhưng tất cả những ai đã bỏ Chúa rồi sẽ thất vọng, vì thế gian này qua đi, chỉ có Chúa mới tồn tại. Chỉ có Chúa mới là Tương Lai đích thực của loài người.

16. Cùng theo Chúa – Lm. Nguyễn Nguyên

Với Chúa Nhật Lễ Lá hôm nay, Tuần Thánh đã bắt đầu bằng việc Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem để hoàn tất mầu nhiệm Vượt Qua đem lại ơn cứu độ cho loài người. Bên ngoài, cuộc tiến vào thủ đô Giêrusalem giữa tiếng tung hô của đám đông nô nức phát cao cành lá “Hoan hô con Vua Đavít” có vẻ giống một cuộc toàn thắng vang dội. Nhưng thực ra, đây là một cuộc mở màn thương khó mĩa mai nhất và cũng là giai đoạn bi thương nhất của cuộc đời Chúa Giêsu.

Thật vậy, khi cho chúng ta nghe lại cuộc thương khó của Chúa Giêsu, không phải để gọi lên trong ta niềm thương cảm đau xót, nhưng là muốn mời gọi chúng ta hãy can đảm bước theo Chúa Giêsu trên con đường thập giá. Rước lá đi theo Chúa một vòng quanh nhà thờ hay trong vài giờ là điều dễ. Theo Chúa giữa lúc Ngài được tung hô, cũng chẳng khó khăn gì. Nhưng theo Chúa khi Ngài bị mọi người bỏ rơi, điều đó khó hơn nhiều. Tin mừng cho thấy không một ai dám lên tiếng bênh vực cho Chúa Giêsu vào lúc đó, mà chỉ thấy lên tiếng đòi phóng thích cho tên đạo tặc Baraba. Bước vào tuần thánh, người tín hữu kytô chúng ta được mời gọi bước theo Chúa Kytô trên con đường thập giá. Những nẻo đường không phải lúc nào cũng thuận lợi, êm ái. Vì luôn có đó những thánh giá - đời cũng như đạo.

Đúng như vậy, bước đi theo Chúa Giêsu trên con đường thập giá hôm nay, cho dù chúng ta không bị đòn vọt, tù tội, không có mào gai, không bị đóng đinh vào tay chân, không bị lưỡi đồng đâm sâu, nhưng cũng không kém phần khốc liệt. Đi con đường thập giá của Chúa Giêsu, chúng ta vẫn phải đối diện với nỗi đau đớn của sự phản bội, vu khống, bội bạc của những người đang cùng sống với chúng ta. Thậm

chí, có khi sự vô ơn, bội bạc đó còn đến bởi những người thân yêu nhất của chúng ta, những người cùng chung chăn chung gối, anh chị em trong một nhà, con cái, bạn bè...

Đi con đường thập giá của Chúa Giêsu là giữa một thế giới người ta đặt vật chất, danh vọng và thú vui là trên hết, còn ta lại chọn Chúa và đặt Chúa làm giá trị cao nhất là ta đang vác thập giá theo Chúa Giêsu.

Đi con đường thập giá của Chúa Giêsu là giữa một thế giới người ta chỉ muốn hưởng lạc thú thể xác mà không muốn sinh con, người ta dễ dàng “khóc”, và lớn tiếng kêu gọi “chia sẻ” khi thấy những nạn nhân của sóng thần, thiên tai, nhưng lại cho phép và cổ vũ việc giết những con người vô tội, vô phương chống cự, đó là những thai nhi còn nằm trong bụng mẹ, hay những người già yếu, bệnh tật. Còn ta, ta biết cộng tác với Chúa một cách ý thức và trách nhiệm trong việc sinh và giáo dục những con người mới là ta đang vác thập giá theo Chúa Kitô.

Đi con đường thập giá của Chúa Giêsu là giữa một thế giới người ta xem lường gạt và dối trá như đút lót, tham nhũng, hay đơn giản hơn, việc “quay” bài của các em học sinh là điều bình thường, còn ta, ta sống chân thật chấp nhận chịu thiệt thòi, mất mát là ta đang vác thập giá theo Chúa Giêsu.

Như vậy, bước vào Tuần thương khó, giáo hội mời gọi mỗi chúng ta tham dự vào cuộc tử nạn của Chúa bằng cách sống đời sống công chính - đời sống đòi hỏi khước từ những quyền rũ của những thực tại phù vân, đòi hỏi đóng đinh tính xác thịt mình, đòi hỏi chấp nhận đau khổ, chấp nhận hiến thân, hy sinh vì phần rỗi của mình và của người khác. Tuy nhiên, để có thể bước theo Chúa Giêsu trên con đường thập giá, chúng ta phải chấp nhận đi ngược với suy nghĩ, với cách

sống của con người hôm nay, và lúc ấy người kitô hữu chúng ta sẽ cảm thấy mình như cô đơn, như đang đứng bên lề của xã hội.

Thế nhưng, cho dù vậy, chúng ta cũng không được phép nản lòng, thối chí, bởi vì chúng ta tin rằng, chúng ta không vác thập giá một mình, chúng ta có Đức Giêsu, người Thầy, người bạn, và là Chúa của chúng ta cùng vác với chúng ta. Và nếu chúng ta dám đi trọn con đường thập giá với Ngài, thì chắc chắn, cuối cùng chúng ta cũng sẽ được cùng Ngài hưởng trọn niềm vui của cuộc Phục Sinh vinh hiển. Xin Chúa Giêsu, Đấng đã từng chịu đau khổ thêm sức cho mỗi người chúng ta, để chúng ta cùng chết với Chúa nhờ đó mai sau được cùng Người phục sinh vinh hiển. Amen.

17. Vào thành để chịu chết – Lm G. Nguyễn Cao Luật

Nét bi đát của cuộc khải hoàn

Để sửa soạn vào thành, Đức Giêsu sai hai môn đệ đến ngôi làng trước mặt để mượn tạm con lừa. Có lẽ không nơi nào cho thấy sự mâu thuẫn như trong biến cố này: một bên là Thiên Chúa uy quyền, một bên là "tính con người". Cả hai đều thể hiện trong con người Đức Giêsu. Đó là sự pha trộn giữa quyền năng Thiên Chúa và sự lệ thuộc, giữa giàu sang và bần cùng. Và đó cũng là hiệu quả của mâu nhiệm nhập thể.

Vì lòng yêu thương con người, Đấng vốn giàu có đã trở nên khó nghèo, để con người được giàu có. Trong cuộc đời, có lần Đức Giêsu đã mượn chiếc thuyền của dân chài làm chõy đứng giảng dạy; lần khác Người đã mượn hai cái bánh và năm con cá của cậu bé vô danh để làm phép lạ nuôi cả đám đông; sau này, khi trút hơi thở cuối cùng, Đức Giêsu còn mượn tạm ngôi mộ để gửi tấm thân trong khi đợi ngày sống lại vinh hiển.

Vẫn có những chuyện bi đát như thế trong cuộc đời Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người. Nhưng chưa hết.

Hãy bảo thiếu nữ Xi-on

Kìa Đức Vua đến với người

khiêm tốn ngồi trên lưng lừa

lưng lừa con là con của thú vật chở đồ. (Mt 21,5)

Thời đó, các vị hoàng đế thường ngồi trên chiến mã, oai hùng tiến vào thành phố. Ngược lại, ở đây, Đấng khải hoàn khiêm tốn ngồi trên lưng lừa con. Nếu Phi-la-tô có dịp đứng quan sát cảnh này, hẳn ông phải bật cười vì tính cách khôi hài của con người tự xưng là Vua. Con người ấy đang ngồi

trên lưng một con vật biểu tượng của sự tự huỷ, tượng trưng cho việc tiến dần đến cái chết.

Nếu Đức Giêsu tiến vào thành phố trong tiếng nhạc hùng tráng, trong tư thế của người chiến thắng, chắc sẽ có kẻ nghĩ rằng Người là Đấng giải phóng về mặt chính trị. Trái lại, Đức Giêsu chọn những hoàn cảnh để chứng thực cho lời tuyên bố: "Nước tôi không thuộc về thế gian này". Như thế, chẳng có gì cho thấy vị vua này có thể là đối thủ của Xê-da.

Phía sau những lời tung hô

Khi Đức Giêsu đến gần thành phố, một "đám rất đông" dân chúng ra đón Người. Trong số đó, không chỉ có những người cư ngụ tại Giêrusalem, nhưng còn có những người từ nơi khác về thủ đô dự lễ, và dĩ nhiên, cả những người Pha-ri-sêu.

Trong những lần trước đây, Đức Giêsu luôn ngăn cản lòng nhiệt thành, sự phấn khởi của dân chúng. Người đã lánh mặt khi đám đông hứng khởi, Người tránh tạo nên những quang cảnh náo nhiệt (x. Mt 16,20; Mc 5,43; Mc 9,9; Ga 6,15). Vậy mà, trong khi Đức Giêsu tiến vào thành Giêrusalem, các người Pha-ri-sêu phải thốt lên: "Kìa thiên hạ theo ông ấy hết" (Ga 12,19).

Điều này ngược hẳn với thái độ của Đức Giêsu. Trước đây, Người xoa dịu sự hứng khởi của dân chúng, còn bây giờ, Người lại khơi lên. Tại sao vậy ?

Bởi vì "Thời" đã đến. Lúc này, sẽ đến giờ Người công khai tỏ cho dân chúng biết về uy quyền của Người, và đây là lần cuối cùng. Đức Giêsu biết rõ điều này sẽ đưa Người lên đỉnh Can-vê, đến việc Thăng Thiên và thiết lập vương quốc trên trần gian. Đây là cơ hội cuối cùng để Đức Giêsu đưa ra

tiếng nói quyết định và đặt con người trước lựa chọn: hoặc tuyên xưng, hoặc từ khước.

Những cái áo được trải trên đường, những ngành ô-liu được phất cao; đám đông vui mừng tung hô:

"Hoan hô Thế tử nhà Đa-vít, hoan hô !

Vạn phúc Đáng ngự đến nhân danh Chúa !

Hoan hô Chúa chống cứu trùng" (Mt 21,9).

Đức Giêsu là Hoàng tử thuộc dòng dõi Đa-vít. Người là Đáng được sai đến để thực hiện công trình của Thiên Chúa. Hosana, khởi đầu là một lời cầu nguyện, giờ đây trở thành bài ca chiến thắng để đón tiếp Đáng Cứu Tinh. Mặc dù đám dân đang reo hò không hiểu rõ lý do Người được sai đến, họ cũng chẳng hiểu được bình an do Người mang lại, nhưng họ cũng biết rằng Người từ Thiên Chúa mà đến.

Đúng là một cuộc khải hoàn, nhưng Đáng Cứu Thế biết rõ rằng lời tung hô "Hosana" sẽ được đổi thành "đóng đinh nó đi", và vòng gai sẽ thay cho ngành vạn tuế. Ngày hôm nay, người ta trải áo dưới chân Người, nhưng ngày thứ Sáu tới đây, cả áo của Người họ cũng lột hết. Mặc dù Người là Vua, và dân chúng nhận rằng Người là Ngôn Sứ, là Thầy... nhưng Đức Giêsu biết rõ hoàng cung được dành cho Người chính là đống Can-vê.

* * *

Lạy Chúa,

dù con có thể nào chẳng nữa,

cũng xin cho con được tung hô Chúa trong ngày hôm nay.

Ngày thứ Sáu, tất cả tội lỗi của con sẽ bị phơi trần,

nhưng con biết lòng thương xót của Chúa

*sẽ ngập tràn trên con:
đó là ngày Phục Sinh.
Cùng với tất cả mọi người
con sẽ reo lên
"Vạn phúc Đấng ngự đến nhân danh Chúa"
Đó là hy vọng, là niềm cậy trông
cho suốt cả hành trình tâm tột của con.*

18. Vui lòng vâng phục Thánh ý Chúa

Suy Niệm:

Với Lễ Lá hôm nay, chúng ta bắt đầu tuần lễ quan trọng nhất của Năm Phụng Vụ gọi là Tuần Thánh. Trong Tuần Thánh, chúng ta cử hành cuộc khổ nạn, sự chết và nhất là sự Phục Sinh của Chúa Giêsu, Đấng Cứu Thế. Dầu cho với cái nhìn chính trị, xã hội của con mắt người đời, việc Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem để mừng lễ Vượt Qua, là một việc có tính cách gây rối chính trị, vì đế quốc Rôma đang cai trị và Hêrôđê đang làm vua. Nhưng Chúa Giêsu, Người biết rõ việc Người làm. Trước mặt Philatô, Người tuyên bố rõ ràng: "Tôi là Vua nhưng nước tôi không thuộc về thế gian này".

Vậy Phụng vụ Lễ Lá có thể gợi lên cho chúng ta ba ý nghĩa. Trước tiên Chúa nhật Lễ Lá là ***việc tưởng niệm cuộc vào thành Giêrusalem long trọng của Chúa Giêsu*** trước khi Người chịu khổ hình và chết. Biền cố đó cho chúng ta thấy Chúa Giêsu biết rằng giờ của Người đã đến, biết rằng Người phải làm gì và Người đã tự nguyện bước vào cái chết sinh ơn cứu độ, như hạt lúa miến đã chết đi để sinh sự sống mới. Người tự hiến mình để chu toàn thánh ý của Chúa Cha. Vì thế trước đó nhiều lần, những người Do Thái chống đối lập mưu để giết Người, như ném đá Người hoặc xô Người xuống vực thẳm, nhưng họ không làm được việc gì, vì giờ của Người chưa đến. Và cũng đã nhiều lần dân chúng hợp lại định tôn phong Người lên làm vua, nhưng Người đã lần trốn sang nơi khác cũng chỉ vì giờ của Người chưa đến.

Ý hướng thứ hai của lễ Lá là ngày lễ để tôn kính Chúa Kitô là Vua. Đây là lần đầu tiên trong suốt cuộc đời trần thế của Người, Chúa Giêsu đồng ý để cho dân chúng tung hô

vạn tuế Người là Vua: "Hoan hô chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến. Hoan hô trên các tầng trời". Người vào Giêrusalem, thành của vua cả trong phong cách đế vương, và chính vì phong cách đế vương này mà Người đã bị kết án tử hình. Bản án của Người được viết bằng ba thứ tiếng, Do Thái, La Tinh và Hy Lạp, "Giêsu Nagiarét Vua dân Do Thái". Vì thế, đầu cho Người bị kết án tử hình bằng một hình khổ dã man và nhục nhã, đóng đinh chân tay căng thân trần truồng trên thập giá, nhưng các sách Phúc Âm đều ghi đậm nét vẻ vương giả của Người để khai mào một vương quốc mới. Vương quốc của sự thật và sự sống, vương quốc của yêu thương và an bình như Người đã nói trước mặt Philatô: "Tôi sinh ra và đến trong thế gian này là để làm chứng cho sự thật. Ai tôn trọng sự thật thì nghe tiếng tôi". Vậy Chúa nhật lễ Lá cho chúng ta một cơ hội nữa để tuyên xưng niềm tin của chúng ta vào Vua các vua, Vua cả trời đất, nhất là Vua của mọi cõi lòng.

Với ý nghĩa thứ ba, Chúa nhật lễ Lá ***nhắc cho chúng ta biết sống trên đời là đối đầu với đau khổ***, vì lễ Lá dẫn đưa chúng ta vào cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu, chuẩn bị chúng ta chiêm ngắm cái chết đau thương của Người trên đồi Canvê. Khi chấp nhận bằng lòng vác thập giá mình mà theo chân Chúa Giêsu, đó là chúng ta cũng chia sẻ gánh nặng của Người, noi gương Người để vác thập giá, nhưng điều quan trọng là không phải vác đi trong than khóc mà trong hy vọng. Vì với Chúa Giêsu, đau khổ và chết chóc không dồn con người vào ngõ bí, mà là dẫn đưa đến vinh quang của ngày sống lại.

Hôm nay trong cái nghịch lý của Lễ Lá, vị Vua của chúng ta tiến lên, vị Vua đã bênh vực nhân vị của con người, đã xoa dịu mọi đau khổ thể xác như tinh thần của những ai đến cùng

Người. Vị Vua đó đã thu, đã hút tất cả những đau khổ của thể xác và tinh thần của con người vào chính bản thân mình, để chết đi một lần cho tất cả và đã mở ra cánh cửa vào chốn trường sinh. Đó là niềm hy vọng của chúng ta.

Để có việc làm cụ thể trong tuần này, tôi sẽ tìm cách tế nhị giúp cho một người đang gặp khó khăn vật chất hoặc đau buồn tinh thần, để họ lấy lại được niềm hy vọng. Và noi gương Chúa Giêsu nơi vườn cây Dầu, khi Người cầu nguyện: ***"Lạy Cha nếu có thể được, xin cất chén đắng này xa Con, nhưng xin đừng theo ý Con một theo ý Cha mà thôi"***, chúng ta cũng xin Chúa cho chúng ta biết vui lòng vâng phục thánh ý Chúa, dầu lắm khi chúng ta không hiểu được tại sao.

19. Lắng nghe cuộc khổ nạn – André Sève.

Chúng ta vừa nghe lại trần thuật về cuộc khổ nạn. Suy niệm về cuộc khổ nạn là cách suy niệm tốt nhất trong tuần thánh để nuôi dưỡng đức tin và tình yêu của chúng ta. Thật vậy, chúng ta biết rõ trần thuật kinh khủng này, và mỗi lần nghe chúng ta đều cảm động. Chúa Giêsu đã chịu đau khổ đến thế sao? Nhưng trong niềm thương cảm của chúng ta những câu hỏi cứ len vào, khó mà loại bỏ được. Tại sao Ngài phải chịu đau khổ và phải chết? Những điều đó cứu độ chúng ta như thế nào?

Những đau khổ và cái chết cứu độ chúng ta không phải vì đó là những đau khổ và cái chết, mà bởi vì đó là kết cục của một cuộc sống can đảm và yêu thương. Việc Chúa Giêsu đấu tranh để làm cho con người nhận biết tình yêu của Thiên Chúa và để thiết lập sự công bằng tình thương thực sự giữa con người với nhau đã làm cho các nhà lãnh đạo tôn giáo và cuối cùng là toàn dân chống lại Ngài.

Trên thập giá, Chúa Giêsu cho chúng ta biết yêu thương bằng bất cứ giá nào và yêu thương cho đến cùng có nghĩa là gì. Ngài đã không được sinh ra để chịu đau khổ. Ngài đã được sinh ra để yêu thương và dạy chúng ta yêu thương. Sự mạng này đã dẫn Ngài đến sự đau khổ, nhưng thập giá không phải là một trường học của sự đau khổ mà là của tình yêu.

Chúa Giêsu dạy ta điều gì trong sự khổ nạn của Ngài? Tình yêu của Ngài mạnh mẽ và tự do, và chúng ta không nên ở quá xa Ngài trên con đường này. Đứng trước những lời kêu gọi yêu thương chúng ta để mình bị cô lập quá nhiều do sự kiêu căng và bị tê liệt do sợ hãi, chúng ta trở nên điếc và mù vì chúng ta chỉ nghĩ đến chúng ta mà thôi. Chúa Giêsu có thể nghe tất cả những lời kêu gọi bởi vì Ngài không bao giờ

quan tâm đến lợi ích của chính mình. Ngài không bao giờ lùi bước trước khó khăn, trước sự không hiểu, trước đe dọa nào khi yêu. Ngài đã thấy sự ghen ghét nổi lên và Ngài vẫn tiếp tục tiến bước. Làm sao chúng ta không xấu hổ về những né tránh của chúng ta được? Trên thập giá, Ngài đã nói rằng khả năng lớn nhất của con người đó là có thể yêu thương.

Nếu chúng ta quen thuộc với những khó khăn trong việc yêu thương (và những vui mừng nữa!) thì chúng ta lại ít biết đến khả năng sống còn của tình yêu. Trong cái chết của Chúa Giêsu, khả năng này lớn đến nỗi nó sẽ bùng nổ thành sự sống lại. Nó mở ra một thế giới mới trong đó điều kỳ diệu sẽ xảy ra mỗi lần có một người muốn và có khả năng yêu như Chúa Kitô.

Người ta không suy nghĩ rất ráo đến những gì cuộc Khổ nạn đã có khả năng và sẽ có khả năng thực hiện. Người ta quá trì trệ trong những suy niệm thống khổ trong khi phân tích tỉ mỉ những đau khổ của Chúa Giêsu cho đến cùng thay vì phải thâm nhuần tình yêu và lòng can đảm của Ngài. Đây không phải là nơi than vãn về Chúa Giêsu cũng như về chúng ta, đây là nơi kêu gọi lòng anh dũng và sự sáng suốt: đó là cái giá tình yêu phải trả, nhưng trong những đau khổ này tình yêu giải phóng biết bao khả năng sinh tồn!

Còn lại việc xem sự sáng suốt của chúng ta phát hiện ra điều gì. Việc gặp gỡ Chúa Giêsu trên thập giá sẽ vô ích nếu việc gặp gỡ đó không mang lại kinh nghiệm đức tin nơi Chúa Giêsu Đấng Cứu Thế. Nếu chúng ta tin rằng những đau khổ của Ngài đã mang lại cho chúng ta khả năng sống trọn vẹn, thì chúng ta hãy đi đến thập giá bày tỏ một sự bất lực của chúng ta, để có được một sự chiến thắng. “Lạy Chúa Giêsu, cái chết của Ngài chẳng vô ích chút nào”.

20. Tôi không bán Chúa – PM. Cao Huy Hoàng

Cho đến hôm nay, vẫn còn nhiều người tự cho mình là vô can trong vụ án Đức Giêsu Kitô chịu đóng đinh trên thập tự giá. Trong số đó, có thể có tôi, có bạn, những người vẫn xưng mình là Kitô hữu, hoặc hơn thế nữa, những người vẫn đang nhiệt tình tổ chức hoành tráng, cờ hoa rực rỡ, đón rước linh đình, tung hô vang dội và kêu gọi mọi người hãy cất tiếng: “Hoan hô con Vua Đavit. Chúc tụng Vua Israel, Đấng nhân danh Chúa mà đến. Hoan hô trên các tầng trời”.

Hai mặt thiện ác trong mỗi con người tưởng như là luôn lẫn tránh nhau, đối nghịch nhau, thì lại song hành cách đồng thuận trong tâm hồn khi con người bị thần dữ thống trị. Thần dữ Satan có phép biến những gì mà một người cho là chân lý, thành công cụ phục vụ cho mưu đồ gian ác của chúng, khi người ấy nhận tất cả về mình những gì mình có: học thức, hiểu biết, tài năng, và nhất là đức tin. Đó là trường hợp của những luật sĩ, biệt phái, kinh sư... Họ vẫn nghĩ rằng đức tin của họ là do sự hiểu biết siêu phàm hoặc do tài năng mà họ có được. Đối với họ, đức tin của họ không được soi dẫn bởi Thánh Thần, mà là bởi cái tôi chủ quan và mù quáng của họ. Bởi vậy, họ không thể chấp nhận một Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa đến cứu chuộc trần gian, khi hiểu biết của họ vẫn chưa chịu nhường chỗ cho sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Họ dựa theo suy luận thấp bé mà cứ tưởng cao siêu của họ để định dạng, định hình một Đấng Cứu Thế có thể thỏa mãn những nhu cầu của họ. Vì thế, có thể hôm nay họ hoan hô Chúa Giêsu, nhưng ngày mai họ đã đảo dẫn tới cái chết của Con Thiên chúa.

Có thể chúng ta đã lên án họ, rằng chính họ chủ mưu trong vụ án Đức Giêsu vô tội bị lãnh án tử hình nhục nhã

nhất lịch sử nhân loại. Còn chúng ta, nghĩ rằng mình vô can sao? Trong khi, mỗi chúng ta, có thể còn kinh khủng hơn họ nữa: nếu họ “hôm qua hoan hô ngày nay đả đảo”, thì hãy coi chừng mỗi chúng ta, vừa hoan hô vừa đả đảo, hoặc hoan hô theo cách đả đảo ngay chính trong cách thể hiện niềm tin của mình.

Quả thật, chúng ta đã từng có suy nghĩ rằng: tôi không tố cáo kết án Chúa Giêsu, tôi không bán Chúa Giêsu, không nộp Ngài cho thế quyền, không đánh đập Ngài, không sỉ nhục ngài, không đội mão gai cho Ngài, không quất vào ngài khi Ngài té ngã, không đóng đinh Ngài... Chính người Do Thái đã làm tất cả những điều tệ hại ấy, và ấy là chuyện đã rồi của hai ngàn năm trước. Chúng tôi vô can. Nếu nghĩ như thế, thì việc cùng đoàn người rước Chúa Giêsu vào thành thánh cách long trọng với lời tung hô vạn tuế hôm nay, và việc nghe lại trang thương khó đẫm máu của Chúa Giêsu, sẽ không mang lại ý nghĩa, lợi ích gì cho đời sống đức tin của chúng ta cả.

Phụng Vụ dẫn chúng ta vào tuần thương khó của Đức Giêsu, để chúng ta có cơ hội hiểu rằng: không phải Đức Giêsu đi đường thương khó hai ngàn năm trước mà Ngài còn đang đi đường thương khó ngay hôm nay, ngay lúc này....

Bao lâu tôi không chịu thương khó, thì bấy lâu, Chúa Giêsu còn phải chịu thương khó vì phần rỗi của tôi.

Bao lâu tôi còn sống trong vũng lầy tội lỗi, thì bấy lâu, Chúa Giêsu còn có lý do để tiếp tục vác Thánh Giá lên Calvê và chịu chết.

Bao lâu tôi còn vô tâm không màng đến hay bất cần đến cái chết của Đấng Vô Tội, thì bấy lâu, tiếng kêu tha thiết của Chúa Giêsu từ thánh giá vẫn còn vang lên và vọng xa cho tới

tân côi lòng mình: “Ta khát”. Tôi, bạn, cả chúng ta, không thể là những người đứng ngoài cuộc trong vụ án Thập Tự Giá này.

Vì thế, không thể nghĩ rằng: tôi không tố cáo Chúa Giêsu, tôi chỉ bắt bớ với những lời dạy nghe chói tai, những yêu cầu từ bỏ nghe có vẻ bất thường làm đảo lộn cuộc sống trần gian đang đầy thú vị của tôi. Hoặc, tôi là Ki-tô hữu mà, tôi không hề tố cáo Chúa Giêsu, chỉ là tôi chưa sống đúng như Lời Ngài dạy, vì đời còn dài, có tội chi mà phải nhốt mình trong cái khung chờ chết. Nhớ vào dịp tết, có người nhận được lộc xuân, anh ta mở ra đọc: “Của Cesar trả cho Cesar. Của Thiên Chúa trả cho Thiên Chúa”. Anh ta đưa cho ông hội đồng đọc và hỏi: “Nói gì thế?”. Ông hội đồng giải thích: “Chúa bảo đừng có tham lam của thế gian, lo trở về với Chúa”. Anh ta lẩm nhẩm: “Thời buổi này, không tham sao sống nổi. Chúng nó hối lộ tham nhũng nhan nhản đầy đầy kia, ai làm gì được chúng nó”. Ra đến chỗ giữ xe, anh ta vò nát lộc xuân, vất xuống đất, thản nhiên về. Không phải là chúng ta đang tố cáo Chúa Giêsu nói và dạy những điều sai trái đấy sao?

Cũng không thể nghĩ rằng: tôi không bán Chúa Giêsu ba mươi đồng bạc, tôi chỉ đem thời gian, tài năng, tiền bạc và sức lực của tôi để đổi lấy cho tôi một cuộc sống thoải mái theo bản năng con người, hoặc thiết thực hơn, tôi chỉ ham theo cho hết cuốn phim tình cảm hay, hay đã lỡ hẹn với bạn bè, mà không thể đến nhà thờ dâng lễ, rồi thành thói quen, bỏ cả lễ, quên cả Chúa. Ngày nào, Giáo xứ chưa có linh mục, chưa có nhà thờ, ai nấy khát khao mong mỏi... đến lúc có cha ngon lành, có nhà thờ to lớn xinh đẹp rồi, thì việc của cha là sáng chiều làm lễ, việc của giáo dân là sáng ngủ cho đã giấc, chiều xem phim, hát karaoke, nhậu nhọt... chẳng

màng! Nếu ngày xưa Giuđa đã xem ba mươi đồng bạc có giá trị và cần thiết hơn là tánh mạng của Chúa Giêsu, thì rõ ràng hôm nay, không phải là chúng ta cũng đã từng xem các thực tại chóng qua kia lại có giá trị hơn một thánh lễ, hơn một Thánh Thể Chúa Giêsu đó sao?!

Càng không thể nói rằng tôi không hề bắt Chúa Giêsu phải vác Thánh Giá, không hề đội mũ gai cho Ngài, cũng không sỉ nhục Ngài, đóng đinh Ngài... trong khi ngôi nhà tâm linh của chúng ta đã lún, nghiêng theo chiều bất chính hoặc đã đổ sập, nát vụn thành một đồng hoang tàn.

Vâng, không thể nói:

Tôi không hề bắt Chúa Giêsu vác Thánh Giá, tôi chỉ nhường phần khó nhọc cho anh em và chọn cho mình phần nhẹ nhàng thông thả.

Tôi không hề đánh đập Chúa Giêsu, tôi chỉ làm ngơ trước những bạo lực của luật rừng đàn áp anh em tôi vô tội.

Tôi không hề sỉ nhục Chúa Giêsu, tôi chỉ ngại lên tiếng bênh vực cho công lý, lại còn đồng tình với những lời đàm tiếu rằng anh em tôi đại chi mà chiến đấu cho công lý để phải mất chức, thiệt thân, còn bị phát lưu, tù đày, hay bị cách ly không chế.

Tôi không hề đóng đinh Chúa Giêsu, tôi chỉ làm thính vô tình trước bao nhiêu cái chết oan uổng của ngàn ngàn thai nhi bé nhỏ, trước cái chết của những thanh thiếu niên sa đọa vì hút chích, trước những cái chết của những thiếu nữ bán hoa lỗ lăm, trước cái chết của những người nghèo khổ không tiền chạy chữa, và trước cả cái chết muôn đời của một tập đoàn không tin, còn chống lại Thiên Chúa, trong khi tôi có thể góp một phần của mình vào công cuộc cấp cứu.

Cuộc sống bất chính trong ‘con người tưởng như là công chính’ của mỗi chúng ta đang là lời chứng hùng hồn rằng chúng ta là những người vừa hoan hô vừa đá đảo Chúa Giêsu. Chính chúng ta tiếp diễn vụ án Đức Giêsu ngay hôm nay, trong lúc này. Chính chúng ta đang xử Chúa Giêsu theo luật rừng của những con người hoang dã, không phải vì ngu muội do thiếu ánh sáng văn minh của Thiên Chúa, nhưng ngu muội do kiêu căng, cố tình tôn vinh sự hiểu biết, khôn ngoan, tài năng, trí tuệ của mình lớn hơn sự khôn ngoan của Thiên Chúa.

Đức Giêsu vô tội “như con chiên hiền lành” bị đem đi giết để chết thay đoàn chiên có tội, là chúng ta, được cứu sống.

Tuần thương khó mời gọi mỗi chúng ta nhận ra mình là can phạm, nếu không nói là chủ mưu, trong vụ án Đức Giêsu bị đóng đinh và chết trên thập giá. Đồng thời, cũng mời gọi chúng ta thành tâm sám hối tội lỗi để được hưởng ơn khoan hồng vô lượng. Hơn thế nữa, Chúa Giêsu còn mời gọi chúng ta tham dự vào đường thương khó của Chúa, vào cuộc tử nạn của Chúa bằng cách sống đời sống công chính – đời sống đòi hỏi khước từ những quyền rũ của những thực tại phù vân, đòi hỏi đóng đinh tính xác thịt mình, đòi hỏi chấp nhận đau khổ, chấp nhận hiến thân, hy sinh vì phần rỗi của mình và của người khác.

Hãy cùng chết với Chúa Giêsu để được cùng Người phục sinh vinh hiển.

Lạy Chúa Giêsu, chúng con không vô can trong vụ án đóng đinh Chúa. Đời sống bất chính của chúng con với biết bao là tội lỗi đã hình thành bản án tử hình Người Vô Tội. Xin cho chúng con biết trân quý ơn Cứu Chuộc nơi Thánh Giá Chúa, để biết thành tâm sám hối, biết cải thiện đời sống,

*và biết cùng Ngài các Thánh Giá mình mỗi ngày mà theo Chúa, với niềm hy vọng, niềm tin tưởng Phục Sinh với Ngài.
Amen*

21. Chúa chịu tử nạn trong tôi – Lm. An Phong

Vào đầu Tuần Thánh năm 1997, nhà văn Adolfo Eskivei, người Ac-hen-ti-na bị cảnh sát bắt giam vì các hoạt động bất bạo động để bênh vực giới nông dân nghèo. Trong 32 ngày liên tiếp, ông bị giam trong một cái ống - một loại cũi chật hẹp. Một hôm, ông tìm cách viết được một lá thư cho các người bạn ở Sao Paolo như sau:

Các bạn thân mến, tôi không muốn nói với các bạn về nỗi khổ đau, nhưng về niềm hy vọng và về ơn mà Chúa đã ban cho tôi, đó là được chịu khổ đau và sống với những anh chị em là nạn nhân của bất công, sống với những người mà, sau hai ba năm bị giam giữ, họ cũng không biết tại sao họ phải chịu những hình phạt như vậy.

Tuy nhiên, mỗi ngày có một ánh sáng chiếu soi các đau khổ này, đó là sự hiện diện của Thiên Chúa trong mọi giây phút, trong mọi cử chỉ, Thiên Chúa của tình yêu thương, Đấng tha thứ trên thập giá qua mọi thời đại: "Lạy Cha, xin tha thứ cho họ, vì họ không biết việc họ làm".

Chúa Giêsu chịu khổ nạn và chịu chết, đây không phải là một câu chuyện xảy ra ở đâu đó, để người ta kể cho nhau nghe chơi, để bàn tán xì xào hoặc để cảm thương cho Chúa của mình.

Chúa Giêsu chịu khổ nạn và chịu chết vì mỗi người chúng ta và trong mỗi người chúng ta. Chúa Giêsu muốn chia sẻ trọn vẹn những khổ đau, vất vả và cái chết của cuộc sống con người.

Những đau khổ, vất vả, sỉ nhục, và cái chết vẫn còn đây, nhưng nếu chúng ta hiệp thông vào cuộc khổ nạn và cái chết cứu độ của Chúa Giêsu; thì những khổ đau đó không còn có thể đè bẹp con người nữa; thân phận phải chết của con người

không còn là điều gì phi lý nữa; những vất vả không còn là gánh nặng xiềng xích con người nữa.

Tin vào Chúa, người kitô hữu sẵn sàng chấp nhận khổ đau, vì biết rằng Thiên Chúa đã cùng chia sẻ cuộc đời với mình và đã đánh tan sức mạnh của thần chết bằng tình yêu tha thứ.

Lạy Chúa Giêsu,

Chúa đã trở thành người để đến với con người,

Chúa đã chịu bao khổ đau để cùng chia sẻ

những đau khổ chất chồng của cuộc sống con người

Chúa đã chịu chết

như bao nhiêu tội nhân,

như bao nhiêu bệnh nhân

như bao nhiêu người khác đang chết.

Và lạy Chúa Giêsu,

Ngày hôm nay Chúa lại hiện diện trong tấm bánh nhỏ bé này

để đến với con.

để chia sẻ gánh nặng của con,

để cùng con chết đi hằng ngày vì những khổ đau của con.

Con chẳng biết nói gì

hơn lời tạ ơn,

tạ ơn vì đời con có Chúa.

22. Bạc bẽo

Trong giây phút này, chúng ta thử chiêm ngắm cảnh tượng Chúa Giêsu tiến vào thành Giêrusalem một cách long trọng. Ngài khiêm tốn ngồi trên lưng lừa. Ngoài ra còn có nhiều người trải áo và rải cành cây trên lối Ngài đi để tỏ lòng tôn kính theo phong tục vùng Cận Đông.

Tiếng reo hò vang dậy. Người ta tung hô Ngài là Đấng Messia, là vua thuộc dòng dõi David, Đấng sẽ đến để giải phóng Israel. Chúa Giêsu lặng lẽ để dân chúng tung hô. Ngài để cho lời tiên tri Giacaria được ứng nghiệm:

- Hỡi thiếu nữ Sion, hãy vui mừng hoan hỉ. Hỡi thiếu nữ Giêrusalem hãy hân hoan reo hò. Vì kìa Đức Vua của người đang đến với người. Ngài là Đấng chính trực, toàn thắng, nhưng lại khiêm tốn ngồi trên lưng lừa.

Quả thực, Ngài là Vua, nhưng rồi đây, người ta sẽ biết cách thức làm Vua độc đáo của Ngài. Đó là qua đau khổ và cái chết ô nhục trên thập giá. Sau những giây phút tung bừng và náo nhiệt này, Phụng vụ hôm nay còn để lại nơi chúng ta một nỗi buồn thấm thía, bởi vì trong thánh lễ chúng ta được nghe đọc bài thương khó. Tuần Thánh đã bắt đầu. Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem chính là để hoàn tất mâu nhiệm vượt qua, đem lại ơn cứu độ cho loài người. Từ hai sự việc trên chúng ta rút ra hai điểm chính yếu để suy nghĩ.

Điểm thứ nhất đó là, theo thánh Gioan, đám đông đón rước Chúa hôm nay là những người đã nghe biết hay chứng kiến việc Ngài làm cho Lagiarô sống lại. Chắc hẳn những người này đã thực lòng tung hô Chúa như vị cứu tinh. Thế nhưng cũng chính đám người này, sau đó một vài ngày khi Ngài bị đem ra trước Philatô, thì không thấy một người nào

dám lên tiếng bênh vực cho Ngài, thậm chí còn có những người kêu gào:

- Đóng đanh nó vào thập giá.

Đúng như tục ngữ Việt Nam đã diễn tả:

- Bạc như dân, bắt nhân như lính.

Biết đâu chính chúng ta lại chẳng cư xử bạc bẽo như vậy với Chúa, bởi vì mỗi khi phạm tội, chúng ta cũng lớn tiếng kêu gào và đóng đanh Chúa một lần nữa vào thập giá.

Điểm thứ hai, đó là phải can đảm và kiên nhẫn bước theo Chúa. Thực vậy, đi theo Chúa Giêsu trong một vài giờ rước lá là điều không khó khăn cho lắm, biết đâu còn là điều thích thú nữa. Kinh nghiệm cũng cho hay: Bước theo Ngài giữa lúc Ngài được tung hô chúc tụng là điều dễ dàng. Nhưng tiếp tục bước theo Ngài khi Ngài bị mọi người bỏ rơi và kết án, điều đó khó hơn nhiều. Nếu Kitô hữu được định nghĩa là người đi theo Đức Kitô thì chắc chắn có những lúc chúng ta nghiệm thấy nỗi khó khăn khi phải đến nơi mình không muốn đến.

Con đường theo Chúa có những lúc vui và cũng có những lúc buồn. Nếu chúng ta đã có mặt trong đám đông tung hô Chúa khi Ngài vào thành Giêrusalem, thì cũng không được thiếu vắng khi Ngài vác thập giá và chịu chết trên đỉnh Canvê. Đừng sống theo kiểu:

- Khi vui thì vỗ tay vào, đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai.

Hãy trung thành bước theo Chúa và gắn bó mật thiết với Ngài ở mọi nơi và trong mọi lúc vì ai bền đỗ đến cùng người ấy sẽ được cứu thoát.

23. Lễ lá

Lắng nghe và suy nghĩ về bài thương khó của Chúa Giêsu, chúng ta hiểu được tình thương của Ngài thật bao la, cũng như hiểu được tội lỗi thật xấu xa, đến nỗi Ngài đã đổ ra cho đến giọt máu cuối cùng, để tẩy sạch dấu vết của nó trong tâm hồn chúng ta.

Adong ngày xưa đã vấp phạm vì kiêu căng, muốn trở nên bằng Thiên Chúa. Còn Đức Kitô hôm nay, để cứu chuộc chúng ta Ngài đã hạ mình xuống như lời thánh Phaolô đã viết:

- Phận Ngài là Thiên Chúa, nhưng Ngài đã không đòi cho mình được đồng hàng với Thiên Chúa, Ngài đã hạ mình xuống, mang thân phận tôi đòi, trở nên giống chúng ta, Ngài đã vâng phục cho đến chết và chết trên thập giá.

Chúa Giêsu không phải chỉ nên giống chúng ta ở dáng bộ bên ngoài, nhưng Ngài đã mặc lấy bản tính nhân loại. Ngài không phải chỉ là một kẻ lạ mặt, đứng bên lề cuộc đời chúng ta. Ngài cũng không phải là một ông cảnh sát lăm le biên phạt những hành động sai trái của chúng ta.

Trái lại, Ngài đã nhập cuộc, Ngài đã tham dự vào kiếp người và cùng đi với chúng ta qua vạn nẻo đường đời. Ngài cũng đã vất vả lao động, chịu đói chịu khát, mệt mỏi vì đường xa, Ngài muốn chia sẻ với chúng ta mọi cảnh huống của cuộc sống, và nhất là Ngài đã chết vì yêu thương chúng ta như lời Ngài đã nói:

- Không ai yêu hơn người hiến mạng sống mình vì bạn hữu.

Kể từ nay, thập giá không còn là một hình phạt dành cho những kẻ nô lệ và phản loạn, nhưng là một dấu chỉ hùng hồn nhất nói lên tình thương của Chúa.

Và từ đỉnh cao thập giá, chúng ta hãy nhìn vào những ước vọng thầm kín, cũng như hãy nhìn vào chính con người chúng ta.

Thực vậy, chúng ta là những kẻ kiêu căng hợm hĩnh, chúng ta không muốn vâng phục, trái lại luôn chống đối quyền bính. Hãy nhìn vào thái độ khiêm nhường của Chúa Giêsu.

Chúng ta là những kẻ mãi miết chạy theo những vui thú cho thân xác. Hãy nhìn vào thân xác Chúa Giêsu bị đóng đinh vào thập giá giữa những đòn đau phải chịu.

Nếu trái tim chúng ta thờ ơ nguội lạnh đối với Thiên Chúa, trong khi đó lại quá quyến luyến với tiền bạc, với địa vị, với danh vọng hay một tạo vật nào đó. Hãy nhìn vào tình yêu Ngài đã dành cho chúng ta.

Chính Ngài đã nói với thánh nữ Angèle de Foligno như thế này:

- Cái chết của Cha, cùng với những khổ đau, không phải là một trò cười.

Chúng ta hãy ngược nhìn lên thập giá và hãy thân thưa với Chúa như lời thánh Phaolô:

- Chúa đã yêu thương tôi và đã nộp mình chịu chết vì tôi, một kẻ tội lỗi đáng thương.

Thực vậy, ngược nhìn thập giá và suy gẫm về tình thương của Chúa, chúng ta sẽ cảm thấy ghê tởm tội lỗi, mong ước được tẩy rửa tâm hồn mình nên trong trắng như tấm áo ngày chịu phép rửa tội.

Trong Tuần Thánh này, chúng ta hãy kết hiệp những hy sinh của chúng ta vào với những khổ đau của Chúa Giêsu, hầu nhờ đó chúng ta sẽ được nếm thử niềm vui Phục sinh, là niềm vui sẽ không bao giờ bị tàn úa.

24. Hoan hô- Đả đảo

Hôm nay toàn thể Giáo Hội tưởng niệm Chúa Kitô vào thành Giêrusalem để hoàn tất màu nhiệm Vượt Qua của Ngài. Vì thế ngày lễ hôm nay gồm có hai phần: phần đầu kính nhớ việc Chúa vào thành thánh bằng cuộc rước kiệu lá, phần hai là thánh lễ tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa.

Trước hết, ngày Chúa nhật trước khi đi thụ nạn, Chúa Giêsu lên thủ đô Giêrusalem lần cuối cùng. Dân chúng lũ lượt kéo nhau đi như cuộc biểu tình vĩ đại, trên đường vào thành thánh, họ trải áo choàng trên đường và chặt những nhánh lá cây rải trên đường để Chúa đi qua, tay cầm cành lá, miệng reo hò tung hô Chúa, họ dành cho Chúa một nghi lễ đón rước như cho một vị vua của họ. Họ vừa đi vừa tung hô: “Hoan hô con vua David”, “Vạn tuế Đấng nhân danh Thiên Chúa mà đến”. Người người nồng nhiệt hò la, Chúa Giêsu im lặng chấp nhận để họ đón rước và tung hô như thế. Ngài là một vị vua vinh quang nhưng khiêm hạ, Ngài không phải là vị vua như dân Do Thái mong đợi, nghĩa là vua phần xác, đến để giải phóng dân tộc họ khỏi ách đô hộ ngoại bang Rôma, đem cơm áo ấm no cho họ. Nhưng Ngài là vua trong lòng của họ, đem đến tình thương và hòa bình.

Đàng khác, cũng trong ngày lễ hôm nay, chúng ta nghe đọc bài tường thuật về cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu. Cuộc khổ nạn diễn ra vào ngày thứ sáu sau Chúa nhật lễ lá, nghĩa là chỉ sau ít ngày nhiệt liệt tung hô Chúa Giêsu, dân Do Thái lại biểu tình đả đảo, chống đối, hò la đòi giết Chúa. Ngài đã bị bắt, bị trói và bị dẫn đến trước mặt thượng tế Caipha, rồi đến trước tổng trấn Philatô, bị xét hỏi, bị đánh đập, bị kết án và cuối cùng bị hành quyết trên núi Sọ như một tên trọng phạm của xã hội.

Ngày lễ hôm nay cho chúng ta thấy hai thái độ trái ngược nhau của dân Do Thái: hoan hô Chúa và đả đảo Chúa, đưa Chúa lên ngai vua và hạ bệ Chúa trên thập giá. Chắc chúng ta khó chịu, bức tức và lên án thái độ đổi thay, lòng dạ tráo trở của những người đó phải không? Nhưng chúng ta hãy ý tứ, có người đã viết như thế này: “Giữa Chúa nhật lễ lá và thứ Sáu Tuần Thánh có thể phản chiếu cả cuộc đời của các Kitô hữu: Hôm nay chúng ta hoan hô, chúc tụng Chúa: vạn tuế, vạn tuế, ngày mai chúng ta có thể sẽ gào thét: đả đảo, hãy đóng đinh, hãy đóng đinh hẳn vào thập giá. Hôm nay chúng ta yêu thương, ngày mai chúng ta oán ghét. Hôm nay chúng ta hân hoan, ngày mai chúng ta buồn sầu. Hôm nay chúng ta hiền hòa, ngày mai chúng ta hung dữ. Hôm nay chúng ta tin tưởng, ngày mai chúng ta hoài nghi. Vâng, danh sách các mâu thuẫn giữa thiện và ác còn có thể tiếp tục nối dài, và thực sự giữa Chúa nhật lễ lá và thứ sáu Tuần Thánh có thể phản chiếu cả cuộc đời của các Kitô hữu”.

Để làm sáng tỏ những tư tưởng trên, một diễn giả đã dùng một cành lá dứa. Cành lá dứa xanh tươi tượng trưng cho những đặc tính tích cực của Chúa nhật lễ lá như hoan hô, chúc tụng, yêu thương, hân hoan, hiền hòa, tin tưởng. Mỗi lần nêu lên một khía cạnh tiêu cực của cuộc sống như khước từ, oán ghét, buồn phiền, hung dữ, hoài nghi, diễn giả tuốt bỏ phần lá xanh, chỉ còn để lại cọng của cành lá dứa. Cuối cùng, cành lá dứa xanh tươi đã biến thành một bó roi có thể dùng để hành hạ nhau, biến thiên đàng thành địa ngục.

Chắc tất cả chúng ta đều hiểu và thấm thía những điều trên đây? Cuộc sống của chúng ta có nhiều tiêu cực hơn tích cực, chúng ta làm khổ nhau nhiều hơn làm đẹp lòng nhau. Có phải chúng ta xích mích, gây chia rẽ bất hòa nhiều hơn là xây dựng, yêu thương, đoàn kết? Chúng ta tôn vinh Chúa ở trong

nhà thờ nhưng chúng ta có tôn vinh Chúa trong cuộc sống ở ngoài nhà thờ không? Mỗi khi chúng ta không tôn trọng bất cứ người anh em nào là chúng ta không tôn vinh Chúa. Vì thế, chúng ta hãy xin Chúa cho chúng ta luôn trung thành với lời chúng ta hoan hô “vạn tuế” để trong cuộc sống, chúng ta quyết đem ra thực hành chương trình xây dựng hòa bình và tình thương của Chúa.

25. Suy Niệm của JKN

Câu hỏi gợi ý:

1. Trong thâm tâm, các vị lãnh đạo tôn giáo Do Thái và Phi-la-tô có nhìn nhận Đức Giêsu là vô tội không? Tại sao họ lại kết án Ngài?

2. Phi-la-tô rửa tay để làm gì? Ông muốn chứng tỏ điều gì? Có thật là ông vô can trong việc đổ máu Đức Giêsu không?

3. Trong đời sống thường ngày, chúng ta có hành động theo kiểu các vị lãnh đạo tôn giáo Do Thái và Phi-la-tô không?

SUY NIỆM

1. Đức Giêsu bị án tử hình, dù ai cũng nhận thấy Ngài vô tội

Cả cuộc đời Đức Giêsu, Ngài không làm một điều gì nên tội, nhưng Ngài đã bị kết án ở mức độ nặng nhất: tử hình. Lý do chính khiến Ngài bị kết án chính là sự ganh ghét của giới lãnh đạo tôn giáo (x. Mt 27,18), và sự hèn nhát của cơ quan công quyền mà đại diện là Phi-la-tô. Giới lãnh đạo tôn giáo biết Ngài vô tội: «Các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng tìm chứng gian buộc tội Đức Giêsu để lên án tử hình. Nhưng họ tìm không ra, mặc dầu có nhiều kẻ đã đứng ra làm chứng gian» (Mt 26,59-60). Nhưng họ quyết tâm giết Ngài vì Ngài được dân chúng mến phục và ủng hộ: việc đón rước Ngài vào thành long trọng chứng tỏ điều ấy. Dân chúng còn đánh giá giáo huấn của Ngài cao hơn của họ: «Thiên hạ sùng sốt về lời giảng dạy của Người, vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không như các kinh sư» (Mc 1,22). Ảnh hưởng của Ngài trên dân chúng ngày càng lớn, lấn át

ảnh hưởng của họ, và họ cảm thấy điều ấy rất nguy hiểm cho «chiếc ghê» cũng như quyền lợi của họ. Vì thế, để tự bảo vệ, họ quyết tâm giết Ngài, vì Ngài, mặc dù chẳng làm chi sai trái, đã trở thành đối thủ rất nguy hiểm của họ.

Họ muốn giết Ngài, nhưng họ không thể tự ý làm điều ấy, vì làm như thế họ sẽ bị chính quyền truy tố trước pháp luật. Họ đã khôn ngoan bằng cách dùng chính tay chính quyền để giết Ngài. Và họ đã thành công. Phi-la-tô – kẻ đại diện cho công lý, pháp quyền của đế quốc Rô-ma – biết Ngài vô tội: «ông thừa biết chỉ vì ghen tị mà họ nộp Người» (Mt 26,27). Nhưng ông hèn nhát không dám tha Ngài vì sợ quần chúng đang bị giới lãnh đạo tôn giáo sách động. Ông lo sợ nguy hiểm cho «chiếc ghê» của mình, và ông đã chủ trương thả bảo vệ «chiếc ghê» hơn bảo vệ công lý.

Điều đó cũng có thể thông cảm được với một người ngoại giáo như ông, vốn không được giáo dục tâm linh như các nhà lãnh đạo tôn giáo. Nhưng điều đáng ghê tởm là sự thiếu thẳng thắn và giả hình của ông: ông «lấy nước rửa tay trước mặt đám đông mà nói: «Ta vô can trong vụ đổ máu người này. Mặc các người liệu lấy!»». Ông là đại diện cho công lý mà không chịu lên tiếng bênh vực công lý, để cho công lý bị chà đạp. Tội của ông rành rành ra đây: đồng lõa với sự ác để giết một người vô tội, nhưng ông lại muốn được mọi người coi là vô tội. Ông muốn biện minh cho hành động vô trách nhiệm của mình. Thật ra, cứ nhận rằng mình hèn nhát, mình ham địa vị thì lại đỡ tội, nhưng ông lại còn muốn tỏ ra mình vô tội, nên tội ông nặng lên rất nhiều. Tương tự như ý nghĩa của câu: «Nếu các ông đui mù, thì các ông đã chẳng có tội. Nhưng giờ đây các ông nói rằng: "Chúng tôi thấy", nên tội các ông vẫn còn!» (Ga 9,41). Trước mặt Thiên Chúa, chính cái tội giả hình, «muốn tỏ ra mình vô tội» ấy còn nặng hơn

tội hèn nhát và vô trách nhiệm kia rất nhiều. Khi tôi còn nhỏ, hề tôi phạm một lỗi nào, cha tôi chỉ đánh một hai roi, nhưng nếu đã phạm mà lại chối, thì lỗi nặng lên gấp hai ba lần, có thể bị phạt tới 5 hay 10 roi, vì đã phạm tới hai lỗi, mà lỗi sau nặng hơn rất nhiều.

2. Ta có hành động như thế không?

Thấy người lại nghĩ đến ta. Ta thấy Đức Giêsu đã bị giết bởi giới lãnh đạo tôn giáo Do Thái vì lòng ganh tị của họ và bởi Phi-la-tô vì sự hèn nhát của ông. Nhưng liệu ta có hành động như thế đối với các ngôn sứ đồng thời với mình không? Có thể ta sẽ nói như bọn kinh sư ngày xưa: «Nếu như chúng ta sống vào thời của tổ tiên, hẳn chúng ta đã không thông đồng với các ngài mà đổ máu các ngôn sứ» (Mt 23,29). Nhưng họ có ngờ đâu họ lại phạm chính tội mà tổ tiên họ đã phạm, cái tội mà họ đang dựa vào để chê trách tổ tiên. Và họ còn phạm nặng nề hơn tổ tiên họ rất nhiều, vì họ giết chính Đấng Mê-si-a mà họ đang trông chờ. Tại sao? Chỉ vì cái mỗi tội muốn bảo vệ «cái ghế» của mình hơn bảo vệ công lý, mỗi tội ấy họ cũng có không kém gì cha ông mình. Và cái mỗi tội thứ hai còn lớn hơn thế nữa là đã có tội, lại còn muốn chứng minh mình vô tội. Khi muốn chứng minh mình vô tội, hay muốn biện minh cho tội của mình, người ta dễ có khuynh hướng tìm cho ra một tội nào đấy để gán ghép cho kẻ vô tội mà mình không muốn bênh vực, hầu chứng tỏ sự im lặng hay kết án của mình là hợp lý. Rất có thể ta cũng đang hành động như thế trong đời sống thường ngày của ta. Nhiệm vụ làm chứng – tức chức năng ngôn sứ – mà ta đã lãnh nhận khi lãnh bí tích rửa tội, thêm sức, hoặc truyền chức đòi buộc ta phải làm chứng cho Thiên Chúa, cho chân lý, công lý và tình thương. Nhiệm vụ hay chức năng ấy đòi hỏi ta phải sống đúng điều mình chủ trương và rao giảng. Ta rao giảng rằng

những thực tại siêu nhiên, những giá trị tâm linh cao quý hơn những thực tại trần gian, thậm chí hơn cả mạng sống: «Được cả thế giới mà mất linh hồn thì ích lợi gì?» (Mt 16,26). Nhưng trong đời sống thực tế, qua hành động và cách sống của ta, ta lại đích thực coi những thực tại trần gian cao quý hơn những thực tại mà ta vô cùng đề cao khi rao giảng. Ta sẵn sàng hy sinh những giá trị tâm linh để đổi lấy những thực tại cụ thể của trần gian: tiền bạc, quyền lực, địa vị, lạc thú... Để bảo vệ những thứ ấy, ta sẵn sàng phạm chính cái tội của các vị lãnh đạo tôn giáo Do Thái sẵn sàng hãm hại hoặc giết «những Đức Kitô» trong chính thời đại của chúng ta, hoặc của Phi-la-tô xưa đã im lặng đồng lõa để người vô tội bị hãm hại. «Những Đức Kitô» ấy có thể là những kẻ thấp cổ bé miệng đang chịu đủ thứ bất công trong xã hội cũng như Giáo Hội, có thể là những người công chính mà sự có mặt hay hành động của họ đang ảnh hưởng bất lợi cho «cái ghế» của ta...

Nếu nhận ra mình đang lỗi bốn phận làm chứng theo chức năng ngôn sứ của người Kitô hữu, ta hãy thành thực nhận lỗi của mình và tìm cách sửa chữa. Không nên làm như Phi-la-tô, đã có tội lại còn muốn chứng tỏ mình vô tội, khiến ta lại càng lún sâu hơn vào tội lỗi hơn.

Cầu nguyện

Lạy Cha, con là người yếu đuối, con rất dễ trở nên hèn nhát. Điều đó chắc hẳn Cha, cũng như Đức Giêsu, rất dễ cảm thông và tha thứ cho con. Nhưng xin đừng để con hành động như Phi-la-tô, đã hèn nhát không dám bênh vực người vô tội, để mặc người vô tội bị giết, lại còn rửa tay để chứng tỏ mình vô tội. Xin đừng để con mắc tội giả hình như thế, là tội mà Đức Giêsu ghét hơn tất cả mọi thứ tội. Amen.